

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2017/HSST

Ngày 22 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; Ông Trần Đức Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2017/QĐXX-HSST ngày 08 tháng 12 năm 2017, đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Đăng D**, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Nguyễn Đăng T (đã chết) và mẹ: Nguyễn Thị N (đã chết); Vợ: Đỗ Thị H; con: có 02 con (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995); Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08/3/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Ngày 29/12/2009, D chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Ngày 25/6/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang giữ nguyên bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Ngày 01/8/2013, D chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Bị bắt tạm giữ ngày 08/9/2017 chuyển tạm giam ngày 14/9/2017. Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn Th, xã Ch, huyện D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1982; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 ngày 08/9/2017, Nguyễn Văn C và Nguyễn Hữu M gặp nhau ở cầu H, thành phố P, C rủ đi mua ma túy (Heroine) về sử dụng, hai đối tượng thuê xe ôm

của một người đàn ông không xác định được tên tuổi chở đi mua ma túy. C nói với M “*Xuống nhà thằng D ở ở Đ để mua ma túy*”, rồi mượn điện thoại của người lái xe ôm gọi cho Nguyễn Đăng D hỏi mua ma túy, D đồng ý và hẹn C đến nhà. Khi đến gần nhà D, C mượn điện thoại của người lái xe ôm gọi cho D, nói “*Em đến nơi rồi, em đang đứng ở cổng đây*”, sau đó C trả điện thoại và 50.000đ tiền công cho người lái xe ôm rồi cùng M đi vào nhà D. Đến gần cổng nhà D, C bảo M đứng đợi ở ngoài để một mình đi vào. Đến nơi, thấy cổng khóa nên C đứng ngoài thì thấy D từ trong nhà đi ra. Gặp nhau, C lấy 03 tờ tiền mệnh giá 100.000đ đưa cho D qua cổng và nói “*Để cho một cái, em đưa cho anh ba trăm nghìn đây, còn thiếu một trăm trong ngày em trả*”. Ý của C bảo D là bán cho C một gói Heroin với giá 200.000đ, trả nợ D 100.000đ, còn nợ lại D 100.000đ trong ngày C trả, vì trước đó vài ngày C vay D 200.000đ để tiêu xài. D cầm tiền C đưa cất vào túi quần đang mặc rồi đưa cho C 01 gói ma túy (Heroine) được bọc trong mảnh giấy, loại giấy của tờ lịch. Khi C cầm gói ma túy cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc thì bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ gồm:

Thu của Nguyễn Đăng D: Trong túi quần phía trước bên phải 03 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 08 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 04 tờ tiền mệnh giá 20.000đ và 08 tờ tiền mệnh giá 10.000đ, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 di động vỏ màu xám, trên mặt có chữ ZONO được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02. Trong ví giả da màu nâu đã cũ ở trong túi quần phía sau bên phải gồm 10 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 41 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 04 tờ tiền mệnh giá 10.000đ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 thẻ căn cước mang tên Nguyễn Đăng D. Tổng số tiền thu giữ là 4.900.000đ.

Thu của Nguyễn Văn C: Trong túi quần phía trước đang mặc 03 tờ vé lô tô loại 5.000đ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04; 01 gói giấy loại giấy lịch trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đăng D, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam thu giữ: dưới mặt chiếu giường ngủ kê trong buồng 14 mảnh giấy loại giấy lịch, kích thước khoảng (3x3,5)cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01; Thu trên mặt bàn kê trong buồng ngủ 03 vỏ túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02.

Kết luận giám định số 167/PC45-MT ngày 10/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam: “Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT05 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,023g. Ba vỏ túi nilon màu trắng trong mẫu ký hiệu KX02 gửi giám định có tìm thấy chất bám dính là chất ma túy, loại Heroine”.

Về nguồn gốc ma túy: D khai mua của một người đàn ông tên Th ở thành phố N, tỉnh Nam Định vào khoảng 17 giờ ngày 07/9/2017.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên, Nguyễn Đăng D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 16/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Đăng D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 3 đến 4 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu ZONO và số tiền 200.000đ. Trả lại Nguyễn Đăng D 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Đăng D và số tiền 4.700.000đ. Tịch thu cho tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 167/PC54-MT; 01 phong bì niêm phong số 24/TI-PC54; 03 tờ vé số và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 08/9/2017, tại công nhà mình ở thôn Đ, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Đăng D đang bán trái phép cho Nguyễn Văn C 01 gói ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,023g thu 200.000 đồng thì bị Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Tổng trọng lượng Heroine thu giữ được là 0,023 gam.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân rất xấu; không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy bị cáo đã nhiều lần bị kết án nhưng không coi đó là bài học mà vẫn dấn thân vào con đường phạm tội vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phù hợp với thực tế.

[4] *Về vật chứng của vụ án:*

Đối với 01 điện thoại di động là phương tiện bị cáo liên lạc bán trái phép chất ma túy và 200.000đ là tiền do bán trái phép ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 4.700.000đ; 01 chứng minh thư nhân dân là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 02 phong bì niêm phong số 167/PC54-MT; 01 phong bì niêm phong số 24/TI-PC54; 03 tờ vé số cần tịch thu tiêu hủy;

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đăng D 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/9/2017.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu ZONO và số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

- Trả lại Nguyễn Đăng D 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Đăng D và số tiền 4.700.000đ (Bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 167/PC54-MT; 01 phong bì niêm phong số 24/TI-PC54; 03 tờ vé số.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 20/11/2017 (riêng số tiền đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 20/11/2017).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Đăng D phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Ngọc Thuận

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:/2017/HSST

Ngày 22 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; Ông Trần Đức Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2017/QĐXX-HSST ngày 08 tháng 12 năm 2017 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Đăng Dũng**, sinh năm 1968; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Thôn Điệp Sơn, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Nguyễn Đăng Thử (đã chết) và mẹ: Nguyễn Thị Nhung (đã chết); Vợ: Đỗ Thị Hằng; con: có 02 con (con lớn sinh năm 1990; con nhỏ sinh năm 1995); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 08/3/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Ngày 29/12/2009, Dừng chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Đã nộp án phí HSST và hình phạt bổ sung.

- Ngày 14/7/2012, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Ngày 01/8/2013, Dừng chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Đã nộp án phí HSST và án phí phúc thẩm HSPT.

Bị bắt tạm giữ ngày 08/9/2017 chuyển tạm giam ngày 14/9/2017. Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn Thọ Cầu, xã Châu Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Hữu Mạnh, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn Hoàng Ngải, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 ngày 08/9/2017, Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1987; trú tại; Thôn Thọ Cầu, xã Châu Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam và Nguyễn Hữu Mạnh, sinh năm 1982, trú tại; thôn Hoàng Ngải, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam gặp nhau ở cầu Hồng Phú, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Cường rủ Mạnh đi mua ma túy (Heroine) về sử dụng, Mạnh đồng ý. Sau đó, Cường và Mạnh thuê xe ôm của một người đàn ông không xác định được tên tuổi chở đi mua ma túy. Cường nói với Mạnh “*Xuống nhà thằng Dũng ở ở Điệp Sơn để mua ma túy*”, rồi mượn điện thoại của người lái xe ôm gọi vào số điện thoại 0926241608 của Nguyễn Đăng Dũng, sinh năm 1968, trú tại: Thôn Điệp Sơn, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam hỏi mua ma túy, Dũng đồng ý và hẹn Cường đến nhà. Khi đi đến gần nhà Dũng, Cường mượn điện thoại của người lái xe ôm gọi điện thoại cho Dũng, nói “*Em đến nơi rồi, em đang đứng ở cổng đây*”. Sau đó, Cường trả điện thoại cho người lái xe ôm và 50.000đ tiền công rồi cùng Mạnh đi vào nhà Dũng. Đi đến gần cổng nhà Dũng, Cường bảo Mạnh đứng đợi ở ngoài để một mình đi vào. Đến nơi, thấy cổng khóa nên Cường đứng ngoài thì thấy Dũng từ trong nhà đi ra. Gặp nhau, Cường lấy trong người ra 3 tờ tiền mệnh giá

100.000đ đưa cho Dũng qua cổng và nói “*Để cho một cái, em đưa cho anh ba trăm nghìn đấy, còn thiếu một trăm trong ngày em trả*”. Ý của Cường bảo Dũng là bán cho Cường một gói Heroin với giá 200.000đ, trả nợ Dũng 100.000đ, còn nợ lại Dũng 100.000đ trong ngày Cường trả, vì trước đó vài ngày Cường vay Dũng 200.000đ để tiêu xài. Dũng đồng ý, cầm tiền Cường đưa cất vào túi quần đang mặc rồi đưa cho Cường 01 gói ma túy (Heroine) được bọc trong mảnh giấy, loại giấy của tờ lịch. Khi Cường cầm gói ma túy cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc thì bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu của Nguyễn Đăng Dũng:

+ Trong túi quần phía trước bên phải gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 08 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 04 tờ tiền mệnh giá 20.000đ và 08 tờ tiền mệnh giá 10.000đ. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động vỏ màu xám, trên mặt có chữ ZONO được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02;

+ Trong ví giả da màu nâu đã cũ ở trong túi quần phía sau bên phải gồm 10 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 41 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 04 tờ tiền mệnh giá 10.000đ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 thẻ căn cước cấp ngày 17/11/2015 mang tên Nguyễn Đăng Dũng. Tổng số tiền thu giữ là 4.900.000đ

- Thu của Nguyễn Văn Cường: Trong túi quần phía trước đang mặc 03 tờ vé xổ số lô tô loại vé 5.000đ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04; 01 gói giấy loại giấy lịch bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05.

* Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đăng Dũng, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam thu giữ những đồ vật, tài liệu gồm: Thu dưới mặt chiếu giường ngủ kê trong buồng 14 mảnh giấy loại giấy lịch, kích thước khoảng (3x3,5)cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01; Thu trên mặt bàn kê trong buồng ngủ 03 vỏ túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02.

Tại bản kết luận giám định số 167/PC45-MT ngày 10/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

- Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT05 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,023g.

- Ba vỏ túi nilon màu trắng trong mẫu ký hiệu KX02 gửi giám định có tìm thấy chất bám dính là chất ma túy, loại Heroine

Về nguồn gốc ma túy: Dũng khai mua của một người đàn ông tên Thành không xác định được họ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu nhà ba tầng thuộc thành phố Nam Định,

tỉnh Nam Định vào khoảng 17 giờ ngày 07/9/2017. Do đó, không xác định người đã bán ma túy đá cho Dũng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên, Nguyễn Đăng Dũng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 90/CT - VKS ngày 16/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Đăng Dũng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 08/9/2017, tại cổng nhà mình ở thôn Diệp Sơn, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Đăng Dũng đang bán trái phép cho Nguyễn Văn Cường 01 gói ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,023g với giá 200.000 đồng thì bị Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Tổng trọng lượng Heroine thu giữ được là 0,023g gam.

[2] Hành vi nêu trên của Nguyễn Đăng Dũng đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 194 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần thiết phải mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân rất xấu; không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy bị cáo đã nhiều lần bị kết án nhưng không coi đó là bài học mà vẫn dấn thân vào con đường phạm tội vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử xét miễn hình phạt bổ sung là phù hợp với thực tế.

[4] *Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với 01 điện thoại di động là phương tiện để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy và số tiền 200.000đ là tiền do mua bán trái phép ma túy mà có xét nếm tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 4.700.000đ; 01 chứng minh thư nhân dân là tài sản hợp pháp của bị cáo xét nên trả lại.

- Các vật chứng khác là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng xét nên tịch thu cho tiêu hủy

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng Dũng phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đăng Dũng. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/9/2017.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 Điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu ZONO và số tiền 200.000đ.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đăng Dũng 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Đăng Dũng và số tiền 4.700.000đ.

- Tịch thu cho tiêu hủy: Các vật chứng khác .

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 20/11/2017).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Đăng Dũng phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

**VIỆN KSND TỈNH HÀ NAM
VIỆN KSND HUYỆN DUY TIÊN**

Số: 90/CT-VKS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Duy Tiên, ngày 16 tháng 11 năm 2017

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN

- Căn cứ các Điều 36, 166, 167 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 77 ngày 12/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 137 ngày 12/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đối với Nguyễn Đăng Dũng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số 47 ngày 04/10/2017 của VKSND tỉnh Hà Nam.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 9 giờ 30 ngày 08/9/2017, Nguyễn Văn Cường SN 1987 trú tại thôn Thọ Cầu, xã Châu Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam và Nguyễn Hữu Mạnh SN 1982 trú tại thôn Hoàng Ngải, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam gặp nhau ở cầu Hồng Phú, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Cường rủ Mạnh đi mua ma túy (Heroine) về sử dụng, Mạnh đồng ý. Sau đó, Cường và Mạnh thuê xe ôm của một người đàn ông không xác định được tên tuổi chở đi mua ma túy. Cường nói với Mạnh “*Xuống nhà thằng Dũng ở ở Diệp Sơn để mua ma túy*”, rồi mượn điện thoại của người lái xe ôm gọi vào số điện thoại 0926241608 của Nguyễn Đăng Dũng SN 1968, trú tại thôn Diệp Sơn, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam hỏi mua ma túy, Dũng đồng ý và hẹn Cường đến nhà. Khi đi đến gần nhà Dũng, Cường mượn điện thoại của người lái xe ôm gọi điện thoại cho Dũng, nói “*Em đến nơi rồi, em đang đứng ở cổng đây*”. Sau đó, Cường trả điện thoại cho người lái xe ôm và 50.000đ tiền công rồi cùng Mạnh đi vào nhà Dũng. Đi đến gần cổng nhà Dũng, Cường bảo Mạnh đứng đợi ở ngoài để một mình đi vào. Đến nơi, thấy cổng khóa nên Cường đứng ngoài thì thấy Dũng từ trong nhà đi ra. Gặp nhau, Cường lấy trong người ra 3 tờ tiền mệnh giá 100.000đ đưa cho Dũng qua cổng và nói “*Để cho một cái, em đưa cho anh ba trăm nghìn đây, còn thiếu một trăm trong ngày em trả*”. Ý của Cường bảo Dũng là bán cho Cường một gói Heroin với giá 200.000đ, trả nợ Dũng 100.000đ, còn nợ lại Dũng 100.000đ trong ngày Cường trả, vì trước đó vài ngày Cường vay Dũng 200.000đ để tiêu xài. Dũng đồng ý, cầm tiền Cường đưa cất vào túi quần đang mặc rồi đưa cho Cường 01 gói ma túy (Heroine) được bọc trong mảnh giấy, loại giấy của tờ lịch. Khi Cường cầm gói ma túy cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc thì bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu của Nguyễn Đăng Dũng:

+ Trong túi quần phía trước bên phải gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 08 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 04 tờ tiền mệnh giá 20.000đ và 08 tờ tiền mệnh giá 10.000đ. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động vỏ màu xám, trên mặt có chữ ZONO được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02;

+ Trong ví giả da màu nâu đã cũ ở trong túi quần phía sau bên phải gồm 10 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 41 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 04 tờ tiền mệnh giá 10.000đ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 thẻ căn cước cấp ngày 17/11/2015 mang tên Nguyễn Đăng Dũng.

- Thu của Nguyễn Văn Cường: Trong túi quần phía trước đang mặc 03 tờ vé xổ số lô tô loại vé 5.000đ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04; 01 gói giấy loại giấy lịch bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05 (BL12)

* Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đăng Dũng, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam thu giữ những đồ vật, tài liệu gồm: Thu dưới mặt chiếu giường ngủ kê trong buồng 14 mảnh giấy loại giấy lịch, kích thước khoảng (3x3,5)cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01; Thu trên mặt bàn kê trong buồng ngủ 03 vỏ túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02 (BL15)

Tại bản kết luận giám định số 167/PC45-MT ngày 10/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

- Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT05 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,023g.

- Ba vỏ túi nilon màu trắng trong mẫu ký hiệu KX02 gửi giám định có tìm thấy chất máng dính là chất ma túy, loại Heroine

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục 1, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ (BL23).

Về nguồn gốc ma túy: Dũng khai mua của một người đàn ông tên Thành không xác định được họ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu nhà ba tầng thuộc thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào khoảng 17 giờ ngày 07/9/2017. Do đó, không xác định người đã bán ma túy đá cho Dũng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định được tổng số tiền 4.900.000đ thu của Nguyễn Đăng Dũng, có 200.000đ Dũng bán trái phép chất ma túy cho Cường, số tiền còn lại là do Dũng lao động mà có (BL117).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên, Nguyễn Đăng Dũng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của Dũng phù hợp với chứng cứ khác đã được thu thập và vật chứng thu giữ (BL112-125).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ đã nêu trên:

KẾT LUẬN

Khoảng 11 giờ ngày 08/9/2017, tại cổng nhà mình ở thôn Điệp Sơn, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Đăng Dũng đang bán trái phép cho Nguyễn Văn Cường 01 gói ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,023g với giá 200.000 đồng thì bị Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Tổng trọng lượng Heroine thu giữ được là 0,023g gam.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

1. Họ và tên: Nguyễn Đăng Dũng - Sinh năm 1968;

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Điệp Sơn, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 5/10;

Cha: Nguyễn Đăng Thử (Đã chết);

Mẹ: Nguyễn Thị Nhung (Đã chết)

Bị can có 09 anh em, bị can là thứ sáu;

Vợ: Đỗ Thị Hằng – SN 1971;

Con: Có 2 con, lớn SN 1990, nhỏ SN 1995;

Hiện vợ, con đều trú tại phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 08/3/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Ngày 29/12/2009, Dũng chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Đã nộp án phí HSST và hình phạt bổ sung.

+ Ngày 14/7/2012, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

Ngày 01/8/2013, Dũng chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Đã nộp án phí HSST và án phí phúc thẩm HSPT.

Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Đăng Dũng đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 khoản 1 Bộ luật hình sự.

Điều 194 BLHS quy định:

“1. Người nào ... mua bán trái phép ... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”.

Nguyễn Văn Cường là đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi mua ma túy loại Heroin của Dũng để sử dụng, nhưng trọng lượng Heroin thu giữ nhỏ (dưới 01 gam), bản thân Cường chưa có tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển hay chiếm đoạt trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của Cường chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an tỉnh Hà Nam đã xử phạt hành chính theo quy định.

Vì các căn cứ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Duy Tiên để xét xử đối với bị can Nguyễn Đăng Dũng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Kèm theo cáo trạng có:

Hồ sơ vụ án gồm: bút lục, đã đánh số thứ tự từ 01 đến

Danh sách những người cần triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (để b/c);
- Cơ quan CSĐT;
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án;
- HSKS.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Trần Ngọc Ánh

VIỆN KSND TỈNH HÀ NAM
VIỆN KSND HUYỆN DUY
TIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Duy Tiên, ngày 20 tháng 10 năm 2017

Số: 79/CT-VKS

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN

- Căn cứ các Điều 36, 166, 167 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 71 ngày 18/7/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 111 ngày 31/7/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đối với Trần Văn Trung về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Văn Trung đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 10 giờ ngày 02/6/2017, Trần Văn Trung mang theo hai vạm phá khóa bằng kim loại hình chữ T một mình bắt xe khách từ nhà trọ tại Ninh Nhất – Ninh Bình đến UBND huyện Duy Tiên để trộm cắp tài sản. Lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi tài sản của bảo vệ UBND huyện Duy Tiên, Trung đã lên vào lán xe phía sau nhà làm việc của Ủy ban. Tại đây, Trung thấy có khoảng 3-4 chiếc xe mô tô đang dựng, Trung dùng 01 vạm phá khóa chọc vào ổ khóa xe Honda Airblade BKS 90D1- 055.18 của anh

Lê Thanh Hải, sinh năm: 1985, trú tại: Thịnh Hòa – Hòa Mạc – Duy Tiên – Hà Nam (là cán bộ Văn phòng huyện ủy Duy Tiên) vạy ổ khóa của xe nhưng bị gãy mũi vạm trong ổ khóa. Lúc này, Trung thấy chị Trần Thị Hiền, sinh năm: 1984, trú tại: Hoàn Dương – Mộc Bắc – Duy Tiên – Hà Nam (là Thanh tra viên của Thanh tra huyện Duy Tiên) đi qua, do sợ bị phát hiện nên Trung không tiếp tục thực hiện hành vi. Khi chị Hiền đi qua thì Trung dùng chiếc vạm thứ hai, chọc vào ổ khóa xe Wave α BKS 90D1-045.64 của anh Đỗ Việt Thương, sinh năm: 1983, trú tại: Yên Lạc – Mộc Nam – Duy Tiên – Hà Nam đang dựng cạnh xe Honda Airblade BKS 90D1- 055.18 của anh Lê Thanh Hải thì phá được ổ khóa xe. Trung dắt chiếc xe Wave α BKS 90D1-045.64 ra ngoài cổng Ủy ban nhân dân huyện rồi nổ máy điều khiển xe rẽ trái về phía cầu Câu Tử, đi theo QL37B đến khu vực Nghĩa trang Xuân Khê – Lý Nhân – Hà Nam. Tại đây, Trung dừng xe, dùng vạm mở cốp xe lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell Rock cho vào túi quần sau đó mang về cất giấu tại nhà trọ và lấy cờ lê trong cốp xe tháo biển kiểm soát 90D1-045.64 ra. Sau đó, Trung ném biển kiểm soát 90D1-045.64 xuống ao nhà anh Trương Duy Chinh, sinh năm: 1976, trú tại: Xóm 4 – Xuân Khê – Lý Nhân – Hà Nam. Tại đây, Trung bán xe mô tô vừa trộm cắp được cho một người đàn ông tên Minh khoảng 34-35 tuổi ở xã Xuân Khê được 4.500.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên xác minh tại xã Xuân Khê, huyện Lý Nhân không có người đàn ông nào tên Minh như Trung khai báo nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không thu hồi được để trả lại cho anh Thương (BL: 13,126)

Ngày 23/7/2017, anh Trương Duy Chinh đã mang chiếc biển kiểm soát 90D1-045.64 đến giao nộp cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Duy Tiên. Ngày 22/7/2017, chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm: 1995 tại: Hải Lộc – Hậu Lộc – Thanh Hóa (là vợ của Trung) đã mang chiếc điện thoại di động Mobell Rock đến giao nộp cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Duy Tiên (BL: 16, 19).

Tại Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 18/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Duy Tiên kết luận: *Chiếc xe mô tô Honda Wave α BKS 90D1-045.64 có giá trị 10.000.000 đồng, chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell Rock có giá trị 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp được là 10.050.000 đồng* (BL 11-12).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Duy Tiên đã tạm giữ:

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 004627 mang tên Đỗ Việt Thương, biển số đăng ký 90D1 - 045.64 do anh Thương giao nộp (BL 14)
- 01 mảnh kim loại dẹt màu đen dài 02 cm do anh Lê Thanh Hải giao nộp (BL 15).
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell Rock, vỏ màu xanh đen (do chị Nguyễn Thị Phương giao nộp (BL 16).
- 01 biển kiểm soát xe mô tô 90D1-045.64 do anh Trương Duy Chinh giao nộp (BL 19).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã trả lại cho anh Đỗ Việt Thương chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell Rock theo đúng quy định pháp luật. Chiếc

vam phá khóa Trần Văn Trung sử dụng để trộm cắp xe mô tô của anh Thương đã bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa tạm giữ (BL 30, 117).

Anh Đỗ Việt Thương yêu cầu Trần Văn Trung phải bồi thường cho anh chiếc xe mô tô Trung đã trộm cắp của anh. Đến nay, Trung vẫn chưa bồi thường thiệt hại cho anh Thương (BL 102).

Quá trình điều tra, Trần Văn Trung đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BL 111-138).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Khoảng 10 giờ ngày 02/6/2017, tại lán xe phía sau nhà làm việc của UBND huyện Duy Tiên, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của bảo vệ UBND huyện và anh Đỗ Việt Thương, Trần Văn Trung đã lén lút đột nhập vào khu vực để xe, dùng vam phá khóa hình chữ T mở ổ khóa điện trộm cắp chiếc xe mô tô Honda Wave α BKS 90D1 - 045.64 và chiếc điện thoại Mobell Rock của anh Đỗ Việt Thương có tổng giá trị: 10.050.000 đồng.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Họ và tên: **Trần Văn Trung** - Sinh năm 1980.

Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKKHKT: 110 Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở: Thôn Thượng, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Đoàn thể, Đảng phái: Không

Trình độ học vấn: 5/12

Cha đẻ: Trần Văn Lộc – Sinh năm: 1952 (đã chết)

Mẹ đẻ: Phạm Thị Ngoãn – Sinh năm: 1954

Bị can có 05 anh em. Bị can là thứ hai

Đều ĐKKHKT: 110 Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Vợ, con: Chưa có.

Nhân thân:

+ Ngày 17/02/1998, bị TAND thành phố Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản của công dân”*.

+ Ngày 16/3/2000, bị TAND thành phố Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản của công dân”*.

+ Ngày 24/12/2001, bị TAND thành phố Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản”*.

+ Ngày 19/5/2006, bị TAND thành phố Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản”*.

Tiền sự: Không

Tiền án: Có 02 tiền án:

Ngày 28/4/2010, Trần Văn Trung bị TAND thành phố Nam Định áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, xử phạt 15 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản”*, ra trại ngày 27/4/2011; ngày 14/5/2012 Trần Văn Trung tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 26/11/2012, Trần Văn Trung bị TAND thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự, với tình tiết tái phạm, xử phạt 30 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản”* và 09 tháng tù về tội *“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”*. Tổng hợp hình phạt là 39 tháng tù. Ra trại ngày 21/6/2015, đến lần phạm tội này Trung chưa được xóa án tích.

Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Hành vi nêu trên của Trần Văn Trung đã phạm tội *“Trộm cắp tài sản”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

....

c) Tái phạm nguy hiểm;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”.

Vì các căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên để xét xử bị can: Trần Văn Trung về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Kèm theo cáo trạng có:

Hồ sơ vụ án gồm: bút lục, đã đánh số thứ tự từ 01 đến ;

Bản thống kê vật chứng;

Danh sách và địa chỉ những người cần triệu tập ra phiên tòa./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (thay b/c);
- CQCSĐT Công an huyện;
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: HSKS.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Nghiêm Văn Tùng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:/2017/HSST

Ngày 24 - 10 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Quốc Phòng.
2. Bà Lê Thị Huân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam** tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2017/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2017/QĐXX-HSST ngày 11 tháng 10 năm 2017 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Văn Mạnh**, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Hạnh Bò, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Bỏ: Nguyễn Văn Hán, sinh năm 1970 và mẹ: Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1970; Vợ: Hoàng Thị Diệu Xuân, sinh năm 1998; Con: có 02 con (lớn SN 2015, nhỏ SN 2017); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Theo giấy triệu tập bị cáo có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:** Ông Phạm Văn Khương, sinh năm 1968 (em trai nạn nhân Phạm Thị Thanh); Địa chỉ: Thôn Trì Xá, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

*** Bị đơn dân sự:** Công ty TNHH vận tải và thương mại Thành Long; Địa chỉ: Khu Chiến Thắng, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Lan Phương – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng Tạo, sinh năm 1967; Địa chỉ: Tổ 5, khu Chiến Thắng, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Phạm Nguyễn Duy, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Trì Xá, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Mạnh có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải Hòa Bình cấp ngày 11/12/2015, có giá trị đến ngày 11/12/2020. Mạnh là lái xe cho Công ty TNHH kinh doanh vận tải tổng hợp Thành Long có trụ sở tại số 1 ngõ 1A, khu Chiến Thắng, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo hợp đồng lao động ngày 15/9/2016.

Khoảng 16 giờ ngày 12/12/2016, Nguyễn Văn Mạnh điều khiển xe ô tô BKS 29C - 736.76 từ huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đi Thanh Hóa. Đến 17 giờ 45 phút cùng

ngày, Mạnh điều khiển xe ô tô đi đến đoạn Km74+800 QL38 thuộc địa phận thôn Chuyên Thiện, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, trên làn đường dành cho xe cơ giới chiều Hưng Yên - Đồng Văn với tốc độ khoảng 60 - 65km/h. Quan sát thấy phía trước, cách đầu xe ô tô khoảng 30m là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường QL38 và đường liên thôn Chuyên Thiện với thôn Nguôn, có 01 chiếc xe đạp do bà Phạm Thị Thanh, sinh năm 1966 trú tại thôn Trì Xá, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam điều khiển đi từ đường liên thôn Chuyên Thiện ra QL38, rồi đi sang đường (đi từ phía bên trái sang phía bên phải QL38 theo chiều đi của Mạnh). Khi bà Thanh đi đến giữa làn đường bên phải QL38 chiều Hưng Yên - Đồng Văn, Mạnh mới đạp phanh đánh lái sang phải để tránh nhưng không kịp, để phần đầu bên trái xe ô tô 29C - 736.76 đâm vào sườn phía trước bên phải xe đạp do bà Thanh điều khiển, làm bà Thanh và xe đạp bị đổ, ngã xuống đường.

Hậu quả: Bà Thanh bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, sau đó chuyển lên Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội điều trị. Đến ngày 11/01/2017, bà Thanh được chuyển sang Bệnh viện E - Bộ y tế điều trị tiếp. Ngày 03/3/2017, bà Thanh ra viện. Ngày 12/3/2017, bà Thanh tử vong tại nhà.

Sau khi bà Thanh tử vong, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên phối hợp với các cơ quan chức năng đã đến gia đình bà Phạm Thị Thanh giải thích và yêu cầu phối hợp để tiến hành khám nghiệm tử thi nhằm xác định nguyên nhân dẫn đến tử vong của bà Thanh. Tuy nhiên, gia đình bà Thanh kiên quyết và có đơn từ chối khám nghiệm tử thi. Chính vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên đã ra quyết định trưng cầu Viện pháp y Quốc gia, giám định pháp y trên hồ sơ để xác định nguyên nhân chết đối với nạn nhân Phạm Thị Thanh.

+ Tại Bản tóm tắt bệnh án của Bệnh viện E đã ghi:

Chẩn đoán vào viện: Chấn thương sọ não - Hôn mê do chảy máu dưới nhện.

Chẩn đoán ra viện: Chấn thương sọ não - Hôn mê do chảy máu dưới nhện

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 17/17/GĐHS ngày 11/7/2017 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: Do không mổ tử thi nên không xác định được chính xác nguyên nhân tử vong của bà Phạm Thị Thanh. Tuy nhiên, căn cứ hồ sơ bệnh án cho phép nhận định kết luận nguyên nhân tử vong của bà Phạm Thị Thanh: Suy hô hấp do viêm phổi ở bệnh nhân bị chấn thương hỗn hợp sọ não - ngực nặng, hôn mê kéo dài.

* **Khám nghiệm hiện trường:** Toàn bộ các dấu vết vụ tai nạn nằm trên phần đường bên phải QL38 chiều Hưng Yên - Đồng Văn. Có 3 vết mài cao su. Vết thứ nhất là vết mài cao su bánh lốp đơn, KT(17,30 x 0,12)m, điểm đầu vào mép đường là 1m70, điểm cuối vào mép đường là 1m45. Từ điểm đầu vết thứ nhất về phía Đồng Văn 1m45 là điểm đầu vết thứ 2. Vết thứ 2 là vết mài cao su bánh kép, KT(17,70 x 0,37)m, điểm

đầu vào mép đường là 2m90, điểm cuối kết thúc tại mép đường. Từ điểm đầu vết thứ 2 về phía Đồng Văn 1m00 là điểm đầu vết thứ 3. Vết thứ 3 là vết mài cao su bánh kép, K (11,85 x 0,37)m, điểm đầu vào mép đường là 1m60, điểm cuối kết thúc tại mép đường.

Từ điểm cuối vết thứ 3 về phía Đồng Văn 5m là tâm trục bánh trước xe đạp, tâm trục bánh trước xe đạp vào mép đường là 1m74, tâm trục bánh sau xe đạp vào mép đường là 2m45. Tâm trục bánh trước xe đạp về phía Đồng Văn 5m10 là tâm vùng nhựa, bê tông vỡ KT(11,40 x 3,30)m, tâm vùng này vào mép đường là 0m70. Từ tâm vùng nhựa, bê tông vỡ về phía Đồng Văn 0m95 là tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 29C – 736.76. Từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô ra mép đường là 4m65, tâm trục bánh trước xe ô tô ra mép đường là 3m30

Từ điểm đầu vết mài cao su thứ nhất về phía Hưng Yên 32m là biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên. Từ biển báo nguy hiểm ra mép đường bê tông đi vào thôn Chuyên Thiện là 13m70.

*** Khám nghiệm phương tiện:**

- Khám xe ô tô 29C - 736.76: Toàn bộ kính chắn gió phía trước bật rời khỏi xe. Gương chiếu hậu 2 bên bị vỡ bật rời khỏi xe, chỉ để lại chân gương. Toàn bộ khung cabin xe bị bẹp biến dạng có hướng từ trước về sau. Cánh cửa lên xuống phía trước bên phải bị đẩy bẹp từ trước về sau, cong vênh không rõ hình. Bộ ốp kim loại phía trước đầu xe, ốp ga năng mặt nạ, ba đờ xóc phải trước bị bẹp lõm, nứt vỡ, bề mặt bám dính đất. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng bên phải, đèn xi nhan, đèn sương mù bên phải bị vỡ toàn bộ. Toàn bộ khung thùng xe phía bên phải bị bẹp lõm từ trước về sau. Mặt ngoài má lốp trước bên trái của xe có khu vực bị mài sạt cao su trên diện KT(24x0,05)cm, có hướng ngược chiều tiến của bánh xe. Mặt ngoài ốc hãm thứ 2 từ chân van theo chiều tiến của bánh xe, la răng bánh lốp trước bên trái của xe có khu vực mài sạt bám dính rỉ sắt trên diện KT(2,5x2,0)cm, có hướng từ ngoài vào trong.

- Khám xe đạp: Tay lái, càng xe phía trước bên phải bị đẩy gập từ trước về sau. Bàn đạp bên phải của xe bị vỡ bật rời khỏi xe. Thanh kim loại hình chữ V được thiết kế làm khung xe bên phải phía sau, được bắt giữ với trục xe phía sau có 2 vết mài sạt bề mặt bám dính bụi đất đều có hướng từ sau về trước. Hai thanh kim loại bên phải phía sau được thiết kế làm gác ba ga của xe có vết mài sạt, bong tróc rỉ sắt để lộ kim loại sáng màu bên trong, đều có hướng từ sau về trước. Má bên phải vành xe bánh sau có khu vực mài sạt kim loại bám dính cao su hướng từ ngoài vào trong tâm trục trên diện KT(20 x 1,5)cm. Cánh bên phải chắn bùn phía sau xe có khu vực mài sạt bề mặt bám dính chất màu đen trên diện KT(20x1,5)cm có hướng từ sau về trước. Càng phía trước bên trái bị đẩy từ trái sang phải. Đầu ốc trục phía bên trái có khu vực mài sạt bám dính bụi đất.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/3/2017, Công ty TNHH Kinh doanh vận tải tổng hợp Thành Long và Nguyễn Văn Mạnh đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Phạm Thị Thanh số tiền 175.000.000đ. Các bên đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 76/CT- VKS ngày 05/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Văn Mạnh về tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về trách nhiệm dân sự, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố; cơ quan Điều tra Công an huyện Duy Tiên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo Nguyễn Văn Mạnh thành khẩn khai nhận hành vi mình đã thực hiện. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Văn Mạnh có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ. Hồi 17 giờ 45 phút ngày 12/12/2016, Mạnh điều khiển xe ô tô 29C - 736.76 đi đến đoạn Km74+800 QL38 thuộc địa phận thôn Chuyên Thiện, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, trên làn đường dành cho xe cơ giới chiều Hưng Yên - Đồng Văn, do không chấp hành biển báo hiệu đường bộ giao nhau với đường không ưu tiên, không làm chủ tốc độ nên đã để phần đầu bên trái xe ô tô 29C - 736.76 đâm vào sườn phía trước bên phải xe đạp do bà

Phạm Thị Thanh điều khiển đi qua đường QL38 làm bà Thanh và xe đạp bị đổ, ngã xuống đường. Bà Thanh bị chấn thương hỗn hợp sọ não - ngực nặng, hôn mê kéo dài, được đưa đi cấp cứu tại và điều trị tại nhiều bệnh viện, đến ngày 12/3/2017 thì tử vong.

[2] Hành vi điều khiển xe ô tô ô tô 29C - 736.76 tham gia giao thông do không chấp hành biển báo hiệu đường bộ giao nhau với đường không ưu tiên, không làm chủ tốc độ, gây tai nạn giao thông nghiêm trọng đã vi phạm Điều 9, Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố Nguyễn Văn Mạnh về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự (BLHS) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Mạnh là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định trực tiếp nhằm bảo đảm an toàn trong hoạt động của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Vì vậy, HĐXX cần phải xử lý trước pháp luật để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Trong lượng hình xét thấy: Bị cáo Mạnh không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do mình gây ra, thể hiện bằng hành động cụ thể là sau khi xảy ra vụ án, bị cáo và bị đơn dân sự đã tích cực khắc phục hậu quả do mình gây ra đối với người bị hại và đã được đại diện hợp pháp của người bị hại chấp nhận không khiếu kiện. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, HĐXX chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần ấn định mức hình phạt để bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân tốt, phù hợp Điều 60 BLHS.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* bị cáo Nguyễn Văn Mạnh và Bị đơn dân sự đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 175.000.000đồng. Các bên đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu gì khác. Do vậy, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; bản thân bị cáo hiện tại không có công việc ổn định HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] *Về vật chứng của vụ án:* Đã giải quyết xong nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Mạnh phạm tội “ *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn Mạnh..... tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/10/2017.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Mạnh cho UBND xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội tiếp tục quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Mạnh phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo, bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng trong vụ án;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM
PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Mạnh Xuân Hải

VIỆN KSND TỈNH HÀ NAM
VIỆN KSND HUYỆN DUY TIÊN

Số: 76/KSĐT - TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Duy Tiên, ngày 05 tháng 10 năm 2017

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN

- Căn cứ Điều 36, 166, 167 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 79 ngày 10/8/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ quyết định khởi tố bị can số 123 ngày 10/8/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đối với Nguyễn Văn Mạnh về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Nguyễn Văn Mạnh có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải Hòa Bình cấp ngày 11/12/2015, có giá trị đến ngày 11/12/2020. Mạnh là lái xe cho Công ty TNHH Kinh doanh vận tải tổng hợp Thành Long có trụ sở tại số 1 ngõ 1A, khu Chiến Thắng, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo hợp đồng lao động ngày 15/9/2016.

Khoảng 16 giờ ngày 12/12/2016, Nguyễn Văn Mạnh điều khiển xe ô tô BKS 29C – 736.76 từ huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đi Thanh Hóa. Đến 17 giờ 45 phút cùng ngày, Mạnh điều khiển xe ô tô đi đến đoạn Km74+800 QL38 thuộc địa phận thôn Chuyên Thiện, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, trên làn đường dành cho xe cơ giới chiều Hưng Yên – Đồng Văn với tốc độ khoảng 60 – 65km/h. Quan sát thấy phía trước, cách đầu xe ô tô khoảng 30m là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường QL38 và đường liên thôn Chuyên Thiện với thôn Nguộn, có 01 chiếc xe đạp do bà Phạm Thị Thanh SN 1966 trú tại thôn Trì Xá, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam điều khiển đi từ đường liên thôn Chuyên Thiện ra QL38, rồi đi sang đường (tức đi từ phía bên trái sang phía bên phải QL38 theo chiều đi của Mạnh). Khi bà Thanh đi đến giữa làn đường bên phải QL38 chiều Hưng Yên – Đồng Văn, Mạnh mới đạp phanh đánh lái sang phải để tránh nhưng không kịp, để phần đầu bên trái xe ô tô 29C – 736.76 đâm vào sườn phía trước bên phải xe đạp do bà Thanh điều khiển, làm bà Thanh và xe đạp bị đổ, ngã xuống đường.

Hậu quả: Bà Thanh bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, sau đó chuyển lên Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội điều trị. Đến ngày

11/01/2017, bà Thanh được chuyển sang Bệnh viện E - Bộ y tế điều trị tiếp. Ngày 03/3/2017, bà Thanh ra viện. Ngày 12/3/2017, bà Thanh tử vong tại nhà.

Sau khi bà Thanh tử vong, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên phối hợp với các cơ quan chức năng đã đến gia đình bà Phạm Thị Thanh giải thích và yêu cầu phối hợp để tiến hành khám nghiệm tử thi nhằm xác định nguyên nhân dẫn đến tử vong của bà Thanh. Tuy nhiên, gia đình bà Thanh kiên quyết và có đơn từ chối khám nghiệm tử thi. Chính vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã ra quyết định trưng cầu Viện pháp y Quốc gia, giám định pháp y trên hồ sơ để xác định nguyên nhân chết đối với nạn nhân Phạm Thị Thanh.

+ Tại bản tóm tắt bệnh án của Bệnh viện E đã ghi:

Chẩn đoán vào viện: Chấn thương sọ não – Hôn mê do chảy máu dưới nhện.

Chẩn đoán ra viện: Chấn thương sọ não – Hôn mê do chảy máu dưới nhện (BL 126).

+ Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 17/17/GĐHS ngày 11/7/2017 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: Do không mổ tử thi nên không xác định được chính xác nguyên nhân tử vong của bà Phạm Thị Thanh. Tuy nhiên, căn cứ hồ sơ bệnh án cho phép nhận định kết luận nguyên nhân tử vong của bà Phạm Thị Thanh: Suy hô hấp do viêm phổi ở bệnh nhân bị chấn thương hỗn hợp sọ não – ngực nặng, hôn mê kéo dài (BL166).

* **Khám nghiệm hiện trường:** Toàn bộ các dấu vết vụ tai nạn nằm trên phần đường bên phải QL38 chiều Hưng Yên - Đồng Văn. Có 3 vết mài cao su. Vết thứ nhất là vết mài cao su bánh lốp đơn, KT(17,30 x 0,12)m, điểm đầu vào mép đường là 1m70, điểm cuối vào mép đường là 1m45. Từ điểm đầu vết thứ nhất về phía Đồng Văn 1m45 là điểm đầu vết thứ 2. Vết thứ 2 là vết mài cao su bánh kép, KT(17,70 x 0,37)m, điểm đầu vào mép đường là 2m90, điểm cuối kết thúc tại mép đường. Từ điểm đầu vết thứ 2 về phía Đồng Văn 1m00 là điểm đầu vết thứ 3. Vết thứ 3 là vết mài cao su bánh kép, K(11,85 x 0,37)m, điểm đầu vào mép đường là 1m60, điểm cuối kết thúc tại mép đường.

Từ điểm cuối vết thứ 3 về phía Đồng Văn 5m là tâm trục bánh trước xe đạp, tâm trục bánh trước xe đạp vào mép đường là 1m74, tâm trục bánh sau xe đạp vào mép đường là 2m45. Tâm trục bánh trước xe đạp về phía Đồng Văn 5m10 là tâm vùng nhựa, bê tông vỡ KT(11,40 x 3,30)m, tâm vùng này vào mép đường là 0m70. Từ tâm vùng nhựa, bê tông vỡ về phía Đồng Văn 0m95 là tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 29C – 736.76. Từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô ra mép đường là 4m65, tâm trục bánh trước xe ô tô ra mép đường là 3m30

Từ điểm đầu vết mài cao su thứ nhất về phía Hung Yên 32m là biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên. Từ biển báo nguy hiểm ra mép đường bê tông đi vào thôn Chuyên Thiện là 13m70.

*** Khám nghiệm phương tiện:**

- *Khám xe ô tô 29C – 736.76:* Toàn bộ kính chắn gió phía trước bật rời khỏi xe. Gương chiếu hậu 2 bên bị vỡ bật rời khỏi xe, chỉ để lại chân gương. Toàn bộ khung cabin xe bị bẹp biến dạng có hướng từ trước về sau. Cánh cửa lên xuống phía trước bên phải bị đẩy bẹp từ trước về sau, cong vênh không rõ hình. Bộ ốp kim loại phía trước đầu xe, ốp ga năng mặt nạ, ba đờ xóc phải trước bị bẹp lõm, nứt vỡ, bề mặt bám dính đất. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng bên phải, đèn xi nhan, đèn sương mù bên phải bị vỡ toàn bộ. Toàn bộ khung thùng xe phía bên phải bị bẹp lõm từ trước về sau. Mặt ngoài má lốp trước bên trái của xe có khu vực bị mài sạt cao su trên diện KT(24x0,05)cm, có hướng ngược chiều tiến của bánh xe. Mặt ngoài ốc hãm thứ 2 từ chân van theo chiều tiến của bánh xe, la răng bánh lốp trước bên trái của xe có khu vực mài sạt bám dính rỉ sắt trên diện KT(2,5x2,0)cm, có hướng từ ngoài vào trong.

- *Khám xe đạp:* Tay lái, cangk xe phía trước bên phải bị đẩy gập từ trước về sau. Bàn đạp bên phải của xe bị vỡ bật rời khỏi xe. Thanh kim loại hình chữ V được thiết kế làm khung xe bên phải phía sau, được bắt giữ với trục xe phía sau có 2 vết mài sạt bề mặt bám dính bụi đất đều có hướng từ sau về trước. Hai thanh kim loại bên phải phía sau được thiết kế làm gác ba ga của xe có vết mài sạt, bong tróc rỉ sắt để lộ kim loại sáng màu bên trong, đều có hướng từ sau về trước. Má bên phải vành xe bánh sau có khu vực mài sạt kim loại bám dính cao su hướng từ ngoài vào trong tâm trục trên diện KT(20 x 1,5)cm. Cánh bên phải chắn bùn phía sau xe có khu vực mài sạt bề mặt bám dính chất màu đen trên diện KT(20x1,5)cm có hướng từ sau về trước. Cangk phía trước bên trái bị đẩy từ trái sang phải. Đầu ốc trục phía bên trái có khu vực mài sạt bám dính bụi đất.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/3/2017, Công ty TNHH Kinh doanh vận tải tổng hợp Thành Long và Nguyễn Văn Mạnh đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Phạm Thị Thanh số tiền 175.000.000đ. Hai bên cam đoan không có bất kỳ khiếu kiện, thắc mắc gì (BL 211).

Tại CQĐT Công an huyện Duy Tiên, Nguyễn Văn Mạnh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BL 226 - 256).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ đã nêu trên:

KẾT LUẬN

Nguyễn Văn Mạnh có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ. Hồi 17 giờ 45 phút ngày 12/12/2016, Mạnh điều khiển xe ô tô 29C – 736.76 đi đến đoạn Km74+800 QL38 thuộc địa phận thôn Chuyên Thiện, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, trên làn đường dành cho xe cơ giới chiều Hưng Yên – Đồng Văn, do không chấp hành biển báo hiệu đường bộ giao nhau với đường không ưu tiên, không làm chủ tốc độ nên đã đè phần đầu bên trái xe ô tô 29C – 736.76 đâm vào sườn phía trước bên phải xe đạp do bà Phạm Thị Thanh điều khiển đi qua đường QL38 làm bà Thanh và xe đạp bị đổ, ngã xuống đường.

Bà Thanh bị chấn thương hỗn hợp sọ não – ngực nặng, hôn mê kéo dài, được đưa đi cấp cứu tại và điều trị tại nhiều bệnh viện, đến ngày 12/3/2017 thì tử vong.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Họ và tên: *Nguyễn Văn Mạnh* - Sinh năm 1992;

- Tên gọi khác: Không;

- Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Hạnh Bồ, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội;

- Nghề nghiệp: Lái xe;

- Dân tộc: Kinh;

Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: 12/12;

Đoàn thể: Không;

- Cha: Nguyễn Văn Hán - SN 1970;

- Mẹ: Nguyễn Thị Phương - SN 1970;

Hiện điều trú tại: Thôn Hạnh Bồ, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội;

- Bị can có 03 anh em, bị can là thứ hai;

- Vợ: Hoàng Thị Diệu Xuân - SN 1998;

Hiện trú tại: Thôn Hạnh Bồ, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội;

- Có hai con, lớn SN 2015, nhỏ SN 2017;

- Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Mạnh đã vi phạm các Điều 9, 12 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm tội "*Vi phạm quy định về điều*

khiển phương tiện giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự:

Điều luật quy định:

"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm"

Vì các căn cứ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Duy Tiên để xét xử bị can Nguyễn Văn Mạnh về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Kèm theo cáo trạng có:

Hồ sơ vụ án gồm bút lục, đã đánh số bút lục từ 01 đến

Nơi nhận:

- VKStỉnh (để b/c);
- Cơ quan CSĐT;
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ kiểm sát.

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Trần Ngọc Ánh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2017/HSST
Ngày 13 - 3 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

**** Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- + *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Ngọc Thuận
- + *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Đỗ Văn Đông - CBH thị trấn Hòa Mạc; ông Vũ Quốc Phòng - Giáo viên nghỉ hưu xã Châu Giang
- + *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* bà Phạm Thị Lan Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Duy Tiên.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên toà: Ông Trần Cao Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2017/HSST ngày 24/01/2017 đối với:

*

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Văn Thi bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Từ khoảng tháng 9/2015, Lê Văn Thi và cháu Nguyễn Thị Lan Anh có quan hệ tình cảm với nhau.

Khoảng 09 giờ ngày 09/02/2016, Thi điều khiển xe mô tô chở cháu Lan Anh đến nhà bà ngoại của Thi là bà Nguyễn Thị Tân, sinh năm 1943 ở thôn Nhất, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên ăn cơm. Khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong Thi chở cháu Lan Anh về nhà Thi chơi, lúc này gia đình không có ai ở nhà, Thi và cháu Lan Anh ngồi trên chiếc giường đôi nói chuyện, xem ti vi. Ngồi chơi được một lúc, Thi ôm cháu Lan Anh và nói “cho anh nhé” hiểu ý Thi muốn quan hệ tình dục với mình cháu Lan Anh đồng ý. Thi và cháu Lan Anh ôm hôn và sờ, nắn vào bộ phận sinh dục của nhau, được khoảng 02 đến 03 phút thì Thi cởi quần, áo của cháu Lan Anh ra và tự cởi quần áo của mình ra, Thi tiếp tục dùng tay sờ vào bộ phận sinh dục của cháu Lan Anh khoảng 02 đến 03 phút, thì cháu Lan Anh nằm ngửa ra giường, Thi nằm đè lên người cháu Lan Anh ở tư thế mặt đối mặt và bắt đầu quan hệ tình dục với cháu Lan Anh, được khoảng 10 phút thì Thi xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh rồi cùng nằm nghỉ. Sau đó, Thi chở cháu Lan Anh đi chơi đến khoảng 16 giờ cùng ngày Thi chở cháu Lan Anh về nhà.

Quá trình điều tra còn xác định được ngoài lần quan hệ tình dục trên Lê Văn Thi còn 04 lần quan hệ tình dục với cháu Lan Anh cụ thể như sau:

Lần thứ 2: Cách ngày 09/2/2016 khoảng 20 ngày, khoảng 14 giờ, Thi một mình điều khiển xe đến đón cháu Lan Anh về nhà mình chơi. Tại đây Thi quan hệ tình dục với cháu Lan Anh một lần khoảng 10 đến 15 phút thì Thi xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh. Quan hệ tình dục với cháu Lan Anh xong Thi chở cháu Lan Anh đi chơi rồi chở cháu Lan Anh về nhà.

Lần thứ 3: Cách lần thứ 2 khoảng 7 ngày, vào khoảng 13 giờ 30 phút, sau khi chở cháu Lan Anh đi chơi, Thi chở cháu Lan Anh về nhà mình và quan hệ tình dục được khoảng 10 phút thì Thi xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh, sau đó Thi chở cháu Lan Anh về.

Lần thứ 4: Cách lần thứ 3 khoảng 10 ngày vào khoảng 13 giờ, sau khi đi chơi về Thi chở cháu Lan Anh về nhà mình và quan hệ tình dục được khoảng 15 phút thì xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh. Sau đó, Thi chở cháu Lan Anh về nhà.

Lần thứ 5: Cách lần thứ 4 khoảng 7 ngày vào khoảng 13 giờ, sau khi chở Lan Anh đi chơi về. Thi và cháu Lan Anh rủ nhau vào nhà nghỉ Vân Sam 2 ở Vực Vòng –

Yên Bắc – Duy Tiên thuê 01 phòng tại tầng 2, tại đây Thi quan hệ với cháu Lan Anh một lần khoảng 10 đến 15 phút thì Thi xuất tinh vào âm đạo cháu Lan Anh. Sau đó, Thi chở cháu Lan Anh về nhà.

Hậu quả: cháu Nguyễn Thị Lan Anh mang thai, đến ngày 21/7/2016 tại Bệnh viện phụ sản Trung ương, cháu Lan Anh sinh 01 bé trai và đặt tên là Nguyễn Văn Cu. Do sinh thiếu tháng (khoảng 06 tháng) nên cháu Cu đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 22/TD ngày 16/9/2016 và số 24/TD ngày 22/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

- Trên cơ thể Nguyễn Thị Lan Anh không thấy tổn thương do tác động ngoại lực; Bộ phận sinh dục nữ phát triển bình thường, thành âm hộ hai bên không tổn thương; Màng trinh hình cánh hoa, có điểm rách cũ tại vị trí 03 giờ.

- Trên cơ thể Lê Văn Thi không có tổn thương do tác động ngoại lực; Bộ phận sinh dục nam phát triển bình thường, năng lực tình dục bình thường.

Tại Bản kết luận giám định số 4371 ngày 30/11/2016 và số 5234 ngày 29/12/2016 của Viện khoa học hình sự của Bộ Công an kết luận: Nguyễn Thị Lan Anh là mẹ đẻ của Nguyễn Văn Cu; Lê Văn Thi là cha đẻ của Nguyễn Văn Cu với xác suất 99,99% .

Về trách nhiệm dân sự: Các bên chưa thống nhất được với nhau về phần bồi thường thiệt hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên, Lê Văn Thi đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 23 - 01 - 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Lê Văn Thi về tội “Giao cấu với trẻ em” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 điều 115 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng các điểm a, d khoản 2 điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 5 đến 6 năm tù. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại chi phí hợp lý khi sinh con: 5 triệu đồng và tổn thất danh dự khoảng từ 10.000.000đ đến 11.000.000đ và tuyên án phí đối với bị cáo.

Người bị hại và người đại diện của người bị hại đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật ngoài ra không tranh luận gì thêm. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Thi thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng thời gian từ 09/02/2016 đến đầu tháng 4/2016, tại nhà của Lê Văn Thi ở thôn Liêu, xã Tiên Ngoại, huyện Duy Tiên và tại nhà nghỉ Vân Sam 2, ở thôn Vực Vòng, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, được sự đồng thuận của cháu Nguyễn Thị Lan Anh, Lê Văn Thi là người đã thành niên đã 05 lần quan hệ tình dục với cháu Lan Anh khi cháu Lan Anh mới trên 14 tuổi và chưa đủ 16 tuổi làm cháu Lan Anh mang thai, ngày 21/7/2016 cháu Lan Anh sinh con.

Hành vi nêu trên của Lê Văn Thi gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của trẻ em, đồng thời ảnh hưởng xấu trật tự trị an xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội: “Giao cấu với trẻ em” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xét cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: mặc dù người bị hại không xuất trình được tài liệu chứng minh thiệt hại tuy nhiên xét yêu cầu của người bị hại là có căn cứ theo đó cần buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại: tiền chi phí nằm viện, phục hồi sức khỏe: 5.000.000đ; tiền bồi thường danh dự tương ứng 8 tháng lương cơ bản x 1.210.000đ = 9.680.000đ.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 lọ nhựa nắp đỏ là mẫu vật hoàn trả sau giám định cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình người bị hại. Đối với 02 phong bì, mỗi phong bì chứa 05 sợi tóc của bị cáo và của cháu Lan Anh cần tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Thi phạm tội “Giao cấu với trẻ em”.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn Thi 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/11/2016.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 604, 609, 611 Bộ luật dân sự buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại tổng số tiền là: 14.680.000đ (Mười bốn triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng).

3/ Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa 05 sợi tóc của bị cáo và 01 phong bì chứa 05 sợi tóc của cháu Lan Anh.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên và Chi cục thi hành án Duy Tiên ngày 24/1/2017).

4/ Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo Lê Văn Thi phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng), án phí dân sự sơ thẩm phải nộp: 734.000đ (Bảy trăm ba mươi tư ngàn đồng).

Báo cho bị cáo; Người bị hại; Người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi theo quy định của nhà nước tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:/2017/HSST
Ngày 21 - 02 - 2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

**** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Văn Sỡi.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

- ông Đỗ Văn Đông - CBH thị trấn Hòa Mạc.

- ông Vũ Quốc Phòng - Giáo viên nghỉ hưu xã Châu Giang

+ *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* bà Phạm Thị Lan Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Ông Trần Cao Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2017/HSST ngày 24 - 01 - 2017 đối với bị cáo:

* **Lê Văn Thi**, sinh năm 1996; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn Liêu, xã Tiên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Lê Văn Đông và bà Phạm Thị Huế; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 03 lập ngày 17 - 11 - 2016 tại Công an huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Bị bắt tạm giữ ngày 17/11/2016 chuyển tạm giam ngày 19/11/2016. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. Theo Lệnh trích xuất của Tòa án; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Cháu Nguyễn Thị Lan Anh, sinh ngày 11/8/2001; Địa chỉ: Thôn Văn Phái, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

* **Người đại diện hợp pháp cho bị hại:** Chị Phạm Thị Hà, sinh năm 1980 (là mẹ đẻ cháu Lan Anh); Địa chỉ: Thôn Văn Phái, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Văn Thi bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Từ khoảng tháng 9/2015, Lê Văn Thi và cháu Nguyễn Thị Lan Anh sinh ngày 11/8/2001, trú tại: thôn Văn Phái, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam có quan hệ tình cảm với nhau.

Khoảng 09 giờ ngày 09/02/2016, Thi điều khiển xe mô tô chở cháu Văn Anh đến nhà bà ngoại của Thi là bà Nguyễn Thị Tâng, sinh năm 1943 ở thôn Nhất, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên ăn cơm. Khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong Thi chở cháu Lan Anh về nhà Thi chơi, lúc này gia đình Thi không có ai ở nhà. Thi và cháu Lan Anh ngồi trên chiếc giường đôi nói chuyện, xem ti vi. Ngồi chơi được một lúc, Thi ôm cháu Lan Anh và nói “cho anh nhé” hiểu ý Thi muốn quan hệ tình dục với mình cháu Lan Anh đồng ý. Thi và cháu Lan Anh ôm hôn và sờ, nắn vào bộ phận sinh dục của nhau, được khoảng 02 đến 03 phút thì Thi cởi quần, áo của cháu Lan Anh ra và tự cởi quần áo của mình ra, Thi tiếp tục dùng tay sờ vào bộ phận sinh dục của cháu Lan Anh khoảng 02 đến 03 phút, thì cháu Lan Anh nằm ngửa ra giường, Thi nằm đè lên người cháu Lan Anh ở tư thế mặt đối mặt và bắt đầu quan hệ tình dục với cháu Lan Anh, được khoảng 10 phút thì Thi xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh rồi cùng nằm nghỉ. Sau đó, Thi chở cháu Lan Anh đi chơi đến khoảng 16 giờ cùng ngày Thi chở cháu Lan Anh về nhà.

Quá trình điều tra còn xác định được ngoài lần quan hệ tình dục trên Lê Văn Thi còn 04 lần quan hệ tình dục với cháu Lan Anh cụ thể như sau:

Lần thứ 2: Cách ngày 09/2/2016 khoảng 20 ngày, khoảng 14 giờ, Thi một mình điều khiển xe đến đón cháu Lan Anh về nhà mình chơi. Tại đây Thi quan hệ tình dục với cháu Lan Anh một lần khoảng 10 đến 15 phút thì Thi xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh. Quan hệ tình dục với cháu Lan Anh xong Thi chở cháu Lan Anh đi chơi rồi chở cháu Lan Anh về nhà.

Lần thứ 3: Cách lần thứ 2 khoảng 7 ngày, vào khoảng 13 giờ 30 phút, sau khi chở cháu Lan Anh đi chơi, Thi chở cháu Lan Anh về nhà mình và quan hệ tình dục được khoảng 10 phút thì Thi xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh, sau đó Thi chở cháu Lan Anh về.

Lần thứ 4: Cách lần thứ 3 khoảng 10 ngày vào khoảng 13 giờ, sau khi đi chơi về Thi chở cháu Lan Anh về nhà mình và quan hệ tình dục được khoảng 15 phút thì xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh. Sau đó, Thi chở cháu Lan Anh về nhà.

Lần thứ 5: Cách lần thứ 4 khoảng 7 ngày vào khoảng 13 giờ, sau khi chở Lan Anh đi chơi về. Thi và cháu Lan Anh rủ nhau vào nhà nghỉ Vân Sam 2 ở Vực Vòng – Yên Bắc – Duy Tiên thuê 01 phòng tại tầng 2, tại đây Thi quan hệ với cháu Lan Anh một lần khoảng 10 đến 15 phút thì Thi xuất tinh vào âm đạo cháu Lan. Sau đó, Thi chở cháu Lan Anh về nhà.

Hậu quả: cháu Nguyễn Thị Lan Anh mang thai, đến ngày 21/7/2016 tại Bệnh viện phụ sản Trung ương, cháu Lan Anh sinh 01 bé trai và đặt tên là Nguyễn Văn Cu. Do sinh thiếu tháng (khoảng 06 tháng) nên cháu Cu đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 22/TD ngày 16/9/2016 và số 24/TD ngày 22/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

- Trên cơ thể Nguyễn Thị Lan Anh không thấy tổn thương do tác động ngoại lực; Bộ phận sinh dục nữ phát triển bình thường, thành âm hộ hai bên không tổn thương; Màng trinh hình cánh hoa, có điểm rách cũ tại vị trí 03 giờ.

- Trên cơ thể Lê Văn Thi không có tổn thương do tác động ngoại lực; Bộ phận sinh dục nam phát triển bình thường, năng lực tình dục bình thường.

Tại Bản kết luận giám định số 4371 ngày 30/11/2016 và số 5234 ngày 29/12/2016 của Viện khoa học hình sự của Bộ Công an kết luận: Nguyễn Thị Lan Anh là mẹ đẻ của Nguyễn Văn Cu; Lê Văn Thi là cha đẻ của Nguyễn Văn Cu với xác suất 99,99% .

Về trách nhiệm dân sự: Các bên chưa thống nhất được với nhau về phần bồi thường thiệt hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên, Lê Văn Thi đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với những hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số 09/CT - VKS ngày 23 - 01 - 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Văn Thi về tội “Giao cấu với trẻ em” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 điều 115 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn Thi thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng thời gian từ 09/02/2016 đến đầu tháng 4/2016, tại nhà của Lê Văn Thi ở thôn Liêu, xã Tiên Ngoại, huyện Duy Tiên và tại nhà nghỉ Vân Sam 2, ở thôn Vực Vòng, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, được sự đồng thuận của cháu Nguyễn Thị Lan Anh sinh ngày 11/8/2001, Lê Văn Thi là người đã thành niên đã 05 lần quan hệ tình dục với cháu Lan Anh khi cháu Lan Anh mới trên 14 tuổi và chưa đủ 16 tuổi làm cháu Lan Anh mang thai, ngày 21/7/2016 cháu Lan Anh sinh con. Hành vi đó của Lê Văn Thi đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Giao cấu với trẻ em” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự. Do vậy, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên là có căn cứ.

Hành vi trên của Lê Văn Thi là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển đạo đức, nhân cách, ảnh hưởng xấu đến danh dự, phẩm giá của người bị hại trong hiện tại và mai sau. Đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu cho nhân dân, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của Việt Nam. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong lượng hình thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điều 48 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo cũng một phần xuất phát từ lỗi của người bị hại. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử cần ấn định mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đều yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật

* Về vật chứng của vụ án:

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Thi phạm tội “Giao cấu với trẻ em”.

* Áp dụng: Điểm a, d khoản 2 điều 115; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự.

* Xử phạt: Lê Văn Thi năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm
giữ 17/11/2016.

2/ Về trách nhiệm dân sự:

3/ Về vật chứng của vụ án:

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn Thi phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Báo cho bị cáo; Người bị hại; Người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- Viện kiểm sát huyện Duy Tiên;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Sỏi

VIỆN KSND TỈNH HÀ NAM
VIỆN KSND HUYỆN DUY TIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 09/ CT-VKS

Duy Tiên, ngày 23 tháng 01 năm 2017

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN

- Căn cứ Điều 36, 166, 167 Bộ luật tố tụng hình sự.
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 83 ngày 23/9/2016 về vụ “Giao cầu với trẻ em” quy định tại Điều 115 Bộ luật hình sự của Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên.
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 159 ngày 23/9/2016 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đối với Lê Văn Thi về tội " *Giao cầu với trẻ em*" quy định tại Điều 115 khoản 1 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở kết quả điều tra xác định được như sau:

Từ khoảng tháng 9/2015, Lê Văn Thi và cháu Nguyễn Thị Lan Anh sinh ngày 11/8/2001, trú tại thôn Văn Phái, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam có quan hệ tình cảm với nhau.

Khoảng 09 giờ ngày 09/02/2016, Thi điều khiển xe mô tô chở cháu Vân Anh đến nhà bà ngoại của Thi là bà Nguyễn Thị Tâng SN 1943 ở thôn Nhất, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên ăn cơm. Khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong Thi chở cháu Lan Anh về nhà Thi chơi, lúc này gia đình Thi không có ai ở nhà. Thi và cháu Lan Anh ngồi trên chiếc giường đôi nói chuyện, xem ti vi. Ngồi chơi được một lúc, Thi ôm cháu Lan Anh và nói “cho anh nhé” hiểu ý Thi muốn quan hệ tình dục với mình cháu Lan Anh đồng ý. Thi và cháu Lan Anh ôm hôn và sờ, nắn vào bộ phận sinh dục của nhau, được khoảng 02 đến 03 phút thì Thi cởi quần, áo của cháu Lan Anh ra và tự cởi quần áo của mình ra, Thi tiếp tục dùng tay sờ vào bộ phận sinh dục của cháu Lan Anh khoảng 02 đến 03 phút, thì cháu Lan Anh nằm ngửa ra giường, Thi nằm đè lên người cháu Lan Anh ở tư thế mặt đối mặt và bắt đầu quan hệ tình dục với cháu Lan Anh, được khoảng 10 phút thì Thi xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh rồi cùng nằm nghỉ. Sau đó, Thi chở cháu Lan Anh đi chơi đến khoảng 16 giờ cùng ngày Thi chở cháu Lan Anh về nhà.

Quá trình điều tra còn xác định được ngoài lần quan hệ tình dục trên Lê Văn Thi còn 04 lần quan hệ tình dục với cháu Lan Anh cụ thể như sau:

Lần thứ 2: Cách ngày 09/2/2016 khoảng 20 ngày, khoảng 14 giờ, Thi một mình điều khiển xe đến đón cháu Lan Anh về nhà mình chơi. Tại đây Thi quan hệ tình dục với cháu Lan Anh một lần khoảng 10 đến 15 phút thì Thi xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh. Quan hệ tình dục với cháu Lan Anh xong Thi chở cháu Lan Anh đi chơi rồi chở cháu Lan Anh về nhà.

Lần thứ 3: Cách lần thứ 2 khoảng 7 ngày, vào khoảng 13 giờ 30 phút, sau khi chở cháu Lan Anh đi chơi, Thi chở cháu Lan Anh về nhà mình và quan hệ tình dục được khoảng 10 phút thì Thi xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh, sau đó Thi chở cháu Lan Anh về.

Lần thứ 4: Cách lần thứ 3 khoảng 10 ngày vào khoảng 13 giờ, sau khi đi chơi về Thi chở cháu Lan Anh về nhà mình và quan hệ tình dục được khoảng 15 phút thì xuất tinh vào trong âm đạo của cháu Lan Anh. Sau đó, Thi chở cháu Lan Anh về nhà.

Lần thứ 5: Cách lần thứ 4 khoảng 7 ngày vào khoảng 13 giờ, sau khi chở Lan Anh đi chơi về. Thi và cháu Lan Anh rủ nhau vào nhà nghỉ Vân Sam 2 ở Vực Vòng – Yên Bắc – Duy Tiên thuê 01 phòng tại tầng 2, tại đây Thi quan hệ với cháu Lan Anh một lần khoảng 10 đến 15 phút thì Thi xuất tinh vào âm đạo cháu Lan. Sau đó, Thi chở cháu Lan Anh về nhà.

Hậu quả: cháu Nguyễn Thị Lan Anh mang thai đến ngày 21/7/2016 tại bệnh viện phụ sản Trung ương, cháu Lan Anh sinh 01 bé trai và đặt tên là Nguyễn Văn Cu. Do sinh thiếu tháng (khoảng 06 tháng) nên cháu Cu đã tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 22/TD ngày 16/9/2016 và số 24/TD ngày 22/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

- Trên cơ thể Nguyễn Thị Lan Anh không thấy tổn thương do tác động ngoại lực; Bộ phận sinh dục nữ phát triển bình thường, thành âm hộ hai bên không tổn thương; Màng trinh hình cánh hoa, có điểm rách cũ tại vị trí 03 giờ (BL: 67 – 69).

- Trên cơ thể Lê Văn Thi không có tổn thương do tác động ngoại lực; Bộ phận sinh dục nam phát triển bình thường, năng lực tình dục bình thường (BL: 72 – 73).

Tại bản kết luận giám định số 4371 ngày 30/11/2016 và số 5234 ngày 29/12/2016 của Viện khoa học hình sự của Bộ Công an kết luận: Nguyễn Thị Lan Anh là mẹ đẻ của Nguyễn Văn Cu; Lê Văn Thi là cha đẻ của Nguyễn Văn Cu với xác suất 99,99% (BL: 90, 93).

Về trách nhiệm dân sự: Các bên chưa thống nhất được với nhau về phần bồi thường thiệt hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên, Lê Văn Thi đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình (BL: 125 - 136).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ đã nêu trên:

KẾT LUẬN

Trong khoảng thời gian từ 09/02/2016 đến đầu tháng 4/2016, tại nhà của Lê Văn Thi ở thôn Liêu, xã Tiên Ngoại, huyện Duy Tiên và tại nhà nghỉ Vân Sam 2, ở thôn Vực Vòng, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, được sự đồng thuận của cháu Nguyễn Thị Lan Anh sinh ngày 11/8/2001, Lê Văn Thi là người đã thành niên đã 05 lần quan hệ tình dục với cháu Lan Anh khi cháu Lan Anh mới trên 14 tuổi và chưa đủ 16 tuổi làm cháu Lan Anh mang thai, ngày 21/7/2016 cháu Lan Anh sinh con.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Họ và tên: Lê Văn Thi - Sinh năm 1996.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn Liêu, xã Tiên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 9/12;

Cha: Lê Văn Đông – SN 1974; trú tại: thôn Liêu, xã Tiên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;

Mẹ: Phạm Thị Huế - SN 1971; trú tại: thôn Liêu, xã Tiên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;

Bị can có 03 chị em, bị can là con thứ hai;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

Hành vi nêu trên của Lê Văn Thi đã phạm tội "*Giao cấu với trẻ em*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 115 khoản 2 điểm a, d Bộ luật hình sự.

Điều 115 quy định:

"1. Người nào đã thành niên mà giao cấu với trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm.

a. Phạm tội nhiều lần;

d. Làm nạn nhân có thai".

Vì các căn cứ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Duy Tiên để xét xử bị can Lê Văn Thi về tội "*Giao cấu với trẻ em*" theo quy định tại điểm a, d khoản 2, Điều 115 Bộ luật hình sự.

Kèm theo cáo trạng có:

Hồ sơ vụ án gồm: bút lục, đã đánh số thứ tự từ 01 đến .

Bản thống kê vật chứng.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (để b/c);
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án;
- HSKS.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Trần Ngọc Ánh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Phòng

Nguyễn Minh Tuấn

Đặng Thị Xuân

BIÊN BẢN
PHIÊN TOÀ HÌNH SỰ SƠ THẨM

Vào hồi 07 h 00 phút ngày 23 tháng 6 năm 2015. Tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo **Lê Thái Sơn (Sơn Híp)**.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố về tội: "Hiếp dâm trẻ em" theo cáo trạng số 33 ngày 27 tháng 4 năm 2015.

Vụ án được xét xử kín.

I. Những người tiến hành tố tụng:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.
- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Văn Chất - Cán bộ hưu xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

+ Ông Vũ Quốc Phòng – Giáo viên nghỉ hưu xã Châu Giang, huyện Duy Tiên , tỉnh Hà Nam.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Phạm Thị Lan Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Trần Cao Sơn - Kiểm sát viên.

III. Những người tham gia tố tụng:

* **Lê Thái Sơn (Sơn Híp)**, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Lê Chí Dũng và bà Phạm Thị Hải; Vợ: Lê Thị Thương, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 87 lập ngày 03 - 3 - 2015 tại Công an huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2015 chuyển tạm giam ngày 09/3/2015. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Theo Lệnh trích xuất của Tòa án; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Cháu Đàm Thị Thanh Vân, sinh ngày 22/12/2000; có mặt
Địa chỉ: Xóm Chợ Đại, thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, Hà Nam.

* **Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:**

Chị Nguyễn Thị Thơ, sinh năm 1981; có mặt.

Địa chỉ: Xóm Chợ Đại, thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, Hà Nam.

* **Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:**

Luật sư Trần Bích Liên – Công ty Luật TNHH Hà Nam (theo chỉ định của Tòa án); có mặt.

* **Người làm chứng:**

- Ông Đàm Như Câu, sinh năm 1946;

Địa chỉ: Thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Chị Lê Thị Thương, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

- Bà Phạm Thị Thanh Hải, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(Đều vắng mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN TOÀ

- Chủ tọa phiên tòa tuyên bố khai mạc phiên tòa và đọc Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

- Thư ký báo cáo danh sách những người tham gia tố tụng có mặt, vắng mặt tại phiên tòa.

- Chủ tọa kiểm tra căn cước của bị cáo; những người tham gia tố tụng khác có mặt và phổ biến quyền, nghĩa vụ của họ.

- Chủ tọa giới thiệu thành phần Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án và hỏi Kiểm sát viên, bị cáo có ai xin yêu cầu thay đổi những người tiến hành tố tụng không?

→ Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại đều không có yêu cầu này.

- Chủ tọa hỏi bị cáo Sơn đã nhận được Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án chưa?

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

Duy Tiên, ngày 23 tháng 6 năm 2015

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân Hải.

+ Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Chắt và ông Vũ Quốc Phòng

Căn cứ vào điều 199 và điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 08 giờ 30' ngày 23 tháng 6 năm 2015 tại phòng nghị án, Hội đồng Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án:

* **Bị cáo: Lê Thái Sơn** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố về tội "Hiếp dâm trẻ em".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thái Sơn (Sơn Híp) phạm tội "Hiếp dâm trẻ em"

Kết quả biểu quyết: 3/3 đạt 100%

2/ Về điều luật áp dụng:

- + Khoản 1 điều 112; điểm p khoản 1; điều 33 Bộ luật hình sự.
- + Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.
- + Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS.
- + Điều 99 BLTTHS và Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án năm 2009

Kết quả biểu quyết: 3/3 đạt 100%

3/ Về mức hình phạt:

Xử phạt: Lê Thái Sơn (Sơn Híp) 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ bắt tạm giữ 05 - 3 - 2015.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đạt 100%

4/ Về các vấn đề khác:

* **Về TNDS:** Ghi nhận sự thỏa thuận giữa người đại diện hợp pháp cho người bị hại và bị cáo Lê Thái Sơn. Theo đó bị cáo Sơn có trách nhiệm bồi thường các khoản thiệt hại cho cháu Vân (có người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thơ) tổng số tiền là: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

* **Về vật chứng của vụ án:** Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (Một) chiếc ga trải giường; 01 (Một) chiếc quần lót; 01 (Một) chiếc băng vệ sinh; 01 (Một) mẫu móng tay.

* **Về án phí:**

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thái Sơn phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thái Sơn phải nộp 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

* Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

* Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định./.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đạt 100%

Mạnh Xuân Hải

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN
PHIÊN TOÀ HÌNH SỰ SƠ THẨM**

Vào hồi 07 h 00 phút ngày 23 tháng 6 năm 2015. Tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo **Lê Thái Sơn (Sơn Híp)**.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố về tội: "Trộm cắp tài sản" theo cáo trạng số 35 ngày 27 tháng 4 năm 2015.

Vụ án được xét xử kín.

I. Những người tiến hành tố tụng:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Văn Chắt - Cán bộ hưu xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

+ Ông Vũ Quốc Phòng – Giáo viên nghỉ hưu xã Châu Giang, huyện Duy Tiên , tỉnh Hà Nam.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Phạm Thị Lan Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Trần Cao Sơn - Kiểm sát viên.

III. Những người tham gia tố tụng:

* **Lê Thái Sơn (Sơn Híp)**, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Lê Chí Dũng và bà Phạm Thị Hải; Vợ: Lê Thị Thương, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 87 lập ngày 03 - 3 - 2015 tại Công an huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2015 chuyển tạm giam ngày 09/3/2015. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Theo Lệnh trích xuất của Tòa án; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Cháu Đàm Thị Thanh Vân, sinh ngày 22/12/2000; có mặt
Địa chỉ: Xóm Chợ Đại, thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, Hà Nam.

* **Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:**

Chị Nguyễn Thị Thơ, sinh năm 1981; có mặt.

Địa chỉ: Xóm Chợ Đại, thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, Hà Nam.

* **Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:**

Luật sư Trần Bích Liên – Công ty Luật TNHH Hà Nam (theo chỉ định của Tòa án); có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Đàm Như Câu, sinh năm 1946;

Địa chỉ: Thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Chị Lê Thị Thương, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

- Bà Phạm Thị Thanh Hải, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(Đều vắng mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN TOÀ

- Chủ tọa phiên toà tuyên bố khai mạc phiên toà và đọc Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

- Thư ký báo cáo danh sách những người tham gia tố tụng có mặt, vắng mặt tại phiên toà.

- Chủ tọa kiểm tra căn cước của bị cáo; những người tham gia tố tụng khác có mặt và phổ biến quyền, nghĩa vụ của họ.

- Chủ tọa giới thiệu thành phần Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên, Thư ký Toà án và hỏi Kiểm sát viên, bị cáo có ai xin yêu cầu thay đổi những người tiến hành tố tụng không?

→ Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại đều không có yêu cầu này.

- Chủ tọa hỏi bị cáo Sơn đã nhận được Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Toà án chưa?

→ Bị cáo Sơn: Thừa Hội đồng xét xử, tôi đã được giao nhận đầy đủ cả Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử rồi.

- Chủ tọa hỏi bị cáo xem có yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng hoặc xuất trình thêm chứng cứ mới không?

→ Bị cáo không có yêu cầu này.

→ Kết thúc phần thủ tục không ai có ý kiến gì, chủ tọa phiên toà quyết định chuyển sang phần xét hỏi.

PHẦN XÉT HỎI TẠI PHIÊN TOÀ

Trước tiên - Thẩm phán chủ tọa phiên toà yêu cầu Kiểm sát viên công bố bản cáo trạng truy tố bị cáo Lê Thái Sơn ra trước phiên toà hôm nay.

- Chủ tọa hỏi bị cáo :

Hỏi: Bị cáo đã nghe rõ Bản cáo trạng chưa? Có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng đó?

Đáp: Thưa Hội đồng xét xử, tôi đã nghe rõ bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nội dung bản cáo trạng đó phản ánh toàn bộ sự việc xảy ra.

Hỏi: Bị cáo hãy khai rõ hành vi xảy ra chiều ngày 02 - 3 - 2015 mà bị cáo đã thực hiện như thế nào?

Thưa Hội đồng xét xử, khoảng 13 giờ 10 phút ngày 02/3/2015, tôi đi đến khu vực ngã tư thôn Nhị Giáp - Duy Hải - Duy Tiên - Hà Nam thì gặp cháu Đàm Thị Thanh Vân, sinh ngày 22/12/2000 ở cùng thôn đạp xe đi học. Tôi nói với cháu Vân “Về nhà chú, chú nhờ một việc”. Cháu Vân đồng ý, đi cùng tôi về nhà của tôi ở thôn Nhị Giáp - Duy Hải - Duy Tiên - Hà Nam. Khi về đến nhà mình, tôi mở cửa phòng ngủ của vợ chồng tôi, thấy cháu Vân vẫn đứng ngoài cổng, tôi gọi: “Vào đây chú bảo”. Cháu Vân đi vào đứng ở cửa phòng ngủ của tôi thì bị tôi dùng 2 tay đẩy vào trong phòng rồi dùng 2 tay ôm eo cháu Vân từ phía sau và nói: “Cho chú 1 phút, khi đi học ai đánh thì chú bảo kê cho” nhưng cháu Vân không đồng ý và nói “cháu không cần, buông cháu ra”. Tôi vẫn tiếp tục ôm ghì cháu Vân và bế cháu Vân ngồi lên giường rồi dùng 2 tay đẩy cháu Vân nằm ngửa ra. Cháu Vân giãy để thoát ra thì tôi dùng tay trái tỳ đè vào vùng ngực sát cổ của cháu Vân, 2 chân kẹp chặt 2 chân của cháu Vân lại rồi dùng tay phải cởi cúc quần bò của cháu Vân ra. Tiếp đó dùng 2 tay giật mạnh quần dài và quần lót của cháu Vân xuống dưới gót chân cháu Vân rồi dùng 2 tay kéo tụt ống quần bên trái của cháu Vân ra khỏi chân. Sau đó tôi tự cởi hết quần áo của mình ra. Cháu Vân ngồi dậy dùng 2 tay đẩy vào ngực tôi, rồi dùng tay phải dứt tóc tôi để chống cự nên tôi chửi “Địt mẹ con này mày dứt tóc tao” rồi dùng tay phải tát 01 nhát vào má bên trái cháu Vân, tiếp đó tôi dùng tay phải bóp cổ cháu Vân và tỳ, đè cháu Vân nằm ngửa trên giường và nói “nằm im để tao làm không tao giết”. Nhưng cháu Vân vẫn không đồng ý, hét lên “thả cháu ra”, tôi tiếp tục dùng tay phải bịt miệng cháu Vân, nói “nằm im không tao giết” rồi kéo 2 chân cháu Vân sang 2 bên đùi của mình và dùng tay phải đè vào vùng bụng trên của cháu Vân để cháu Vân không giãy được. Tôi đứng dưới đất, tay trái cầm dương vật đang cương cứng của mình chọc vào âm hộ của cháu Vân 4-5 lần nhưng do cháu Vân giãy lắc mông nên tôi không đưa dương vật vào âm hộ của cháu Vân được. Tôi lại dựng hai tay của mình đẩy cháu Vân nằm lên giường rồi ngồi lên bụng Vân, nói “nằm im để tao làm không tao giết” rồi ngồi xuống, tư thế 2 gối quỳ xuống giường và dùng 2 tay kéo dãn 2 chân của cháu Vân ra 2 bên đùi của mình, tay phải của tôi tiếp tục đè vào vùng bụng trên của cháu Vân để cháu Vân không giãy và ngồi dậy được. Tôi tiếp tục dùng tay trái cầm dương vật của mình chọc vào âm hộ của

cháu Vân nhưng do cháu Vân tiếp tục giãy đạp. Tôi tiếp tục đưa dương vật của mình vào trong âm hộ của cháu Vân nhưng dương vật lại bị trượt ra. Thấy cháu Vân quyết liệt phản kháng nên tôi buông cháu Vân ra và dọa “cầm mày không được nói với ai, mày mà nói thì đừng trách tao”. Cháu Vân không nói gì mà mặc quần áo và đi về nhà. Sau đó tôi bị Công an bắt giữ.

Hỏi: Bị cáo có quan hệ như thế nào với cháu Vân?

Đáp: Cháu Vân là quan hệ hàng xóm cũng gần nhà tôi.

Hỏi: Khi gặp cháu Vân, bị cáo có nói gì với cháu Vân không?

Đáp: Tôi chỉ bảo cháu Vân là vào nhà chú nhờ tý việc thôi.

Hỏi: Hành động của bị cáo đối với Vân như thế nào?

Đáp: Khi cháu Vân vào nhà thì tôi đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Vân.

Hỏi: Cháu Vân có đồng ý không?

Đáp: Cháu Vân không đồng ý cho tôi quan hệ tình dục.

Hỏi: Cháu Vân có phản ứng như thế nào?

Đáp: Cháu Vân giãy giụa bắt tôi thả cháu ra và còn túm tóc tôi.

Hỏi: Vì sao cháu Vân không đồng ý mà bị cáo vẫn cố tình quan hệ với cháu Vân?

Đáp: Vì lúc đó do nhu cầu sinh lý của tôi lớn nên tôi vẫn cố tình quan hệ với cháu Vân.

Hỏi: Khi bị cáo hiếp dâm cháu Vân thì vợ bị cáo ở đâu?

Đáp: Lúc đó vợ tôi không có nhà

Hỏi: Bị cáo ở với ai?

Đáp: Tôi ở cùng mẹ đẻ và vợ tôi.

Hỏi: Năng lực tình dục của bị cáo như thế nào?

Đáp: Năng lực tình dục của tôi vẫn bình thường.

Hỏi: Ngoài lần này bị cáo còn lần nào đòi hỏi cháu Vân không?

Đáp: Ngoài lần này thì không còn lần nào khác tôi quan hệ tình dục với cháu Vân.

Hỏi: Hiện trường để lại những dấu vết gì?

Đáp: Hiện trường để lại chiếc quần lót của cháu Vân.

Hỏi: Công an lấy những vật chứng gì?

Đáp: Công an đã tiến hành lấy mẫu Máu, móng tay của tôi

Hỏi: Trước khi thực hiện hành vi bị cáo có dùng chất kích thích không?

Đáp: Trước khi thực hiện hành vi hiếp dâm cháu Vân tôi không dùng rượu bia hay chất kích thích nào khác

Bị cáo có bị bệnh truyền nhiễm gì không

Đáp: Tôi không bị bệnh truyền nhiễm gì.

Hỏi: Bị cáo đã có trách nhiệm gì với người bị hại chưa?

Đáp: Bị cáo chưa có bồi thường gì cho người bị hại

Hỏi: Bị cáo có suy nghĩ gì về hành vi của mình?

Đáp: Hành vi của tôi là sai trái, vi phạm pháp luật.

Hỏi: Việc Viện kiểm sát truy tố hành vi của bị cáo như vậy có oan sai gì không?

Đáp: Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với hành vi của tôi như vậy là không oan sai gì.

Hỏi: Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi của mình?

Đáp: Hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Chủ tọa hỏi người bị hại cháu Vân;

Hỏi; Cháu thấy lời khai của bị hại như vậy có đúng không?

Đáp: Cháu đã nghe rõ lời khai của bị cáo, cháu không bổ sung gì

Hỏi: Giữa bị cáo và cháu quan hệ như thế nào?

Đáp: Cháu và bị cáo là quan hệ chú cháu quen biết trong xóm.

Hỏi; Ai là người rủ cháu vào trong nhà Sơn?

Đáp; Bị cáo rủ cháu vào nhà bị cáo nhờ có việc nên cháu mới vào

Hỏi: Cháu có đồng ý cho bị cáo Sơn quan hệ không?

Đáp; Cháu không đồng ý cho bị cáo quan hệ tình dục với cháu

Hỏi; Cháu có bị Sơn đánh không?

Đáp: Khi cháu túm tóc bị cáo thì cháu có bị bị cáo tát vào mặt.

Hỏi: Cháu có bị bị cáo có đe dọa gì cháu không?

Đáp: Bị cáo dọa cháu nói ra chuyện bị cáo hiếp dâm cháu sẽ bị bị cáo giết chết.

- Chủ tọa hỏi người đại diện hợp pháp cho người bị hại;

Hỏi: Chị Thơ cho biết gia đình bị cáo đã bồi thường gì không?

Đáp: Bị cáo chưa bồi thường khoản thiệt hại nào cho cháu Vân.

Hỏi: Chi phí điều trị cho cháu như thế nào?

Đáp: Tôi yêu cầu bị cáo bồi thường cho con gái tôi 30.000.000đ

Hỏi: Ngoài ra chị có yêu cầu gì khác không?

Đáp; Tôi không có yêu cầu gì khác.

- Chủ tọa hỏi bị cáo Lê Thái Sơn:

Hỏi: Bị cáo thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại của người đại diện hợp pháp cho cháu Vân đưa ra như vậy, bị cáo có chấp nhận không?

Đáp: Bị cáo thấy mức bồi thường này là hợp lý nên bị cáo nhất trí bồi thường cho bị cáo Vân 30.000.000đ.

- Kiểm sát viên, Luật sư và Hội thẩm nhân dân không tham gia xét hỏi.
- Hội thẩm nhân dân giải thích pháp luật.
- Kết thúc phần xét hỏi không ai có ý kiến gì, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần xét hỏi và chuyển sang phần tranh luận.

PHẦN TRANH LUẬN TẠI PHIÊN TOÀ

Kiểm sát viên công bố bản luận tội truy tố bị cáo Lê Thái Sơn ra trước phiên tòa hôm nay và đề nghị Hội đồng xét xử:

- * Tuyên bố: Bị cáo Lê Thái Sơn (Sơn Híp) phạm tội “Hiếp dâm trẻ em”.
- * Áp dụng: Khoản 1 điều 112; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự để xử phạt: Lê Thái Sơn mức án từ 8 năm đến 9 năm tù.

Ngoài ra đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đưa ra quan điểm về giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và ôn phở của vụ án.

* Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại có ý kiến: Nhất trí với mức án mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra và đề nghị HĐXX ghi nhận việc bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000đ

- Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.
- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.
- Không ai có ý kiến gì tranh luận thêm, Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần tranh luận.

Trước khi nghị án bị cáo được nói lời sau cùng:

- Bị cáo Sơn: Thừa Hội đồng xét xử, bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

TUYÊN ÁN

- Thẩm phán - chủ tọa phiên toà thay mặt Hội đồng xét xử tuyên bản án gốc số 42/2015/HSST, ngày 23 - 6 - 2015 đã được thông qua tại Phòng nghị án.
- Phiên toà kết thúc hồi 09 giờ 00 phút cùng ngày./

Thư ký ghi biên bản phiên toà

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Thị Lan Anh

Mạnh Xuân Hải

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2015/HSST
Ngày 23 - 6 - 2015.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

**** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Mạnh Xuân Hải.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

- ông Phạm Văn Chắt - CBH xã Châu Giang.

- ông Vũ Quốc Phòng - Giáo viên nghỉ hưu xã Châu Giang

+ *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* bà Phạm Thị Lan Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* Ông Trần Cao Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2015 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2015/HSST ngày 27 - 4 - 2015 đối với bị cáo:

*** Lê Thái Sơn (Sơn Híp)**, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Lê Chí Dũng và bà Phạm Thị Hải; Vợ: Lê Thị Thương, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 87 lập ngày 03 - 3 - 2015 tại Công an huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; Bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2015 chuyển tạm giam ngày 09/3/2015. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Theo Lệnh trích xuất của Tòa án; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Cháu Đàm Thị Thanh Vân, sinh ngày 22/12/2000; có mặt
Địa chỉ: Xóm Chợ Đại, thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, Hà Nam.

*** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:**

Chị Nguyễn Thị Thơ, sinh năm 1981; có mặt.

Địa chỉ: Xóm Chợ Đại, thôn Nhị Giáp, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, Hà Nam.

*** Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:**

Luật sư Trần Bích Liên – Công ty Luật TNHH Hà Nam (theo chỉ định của Tòa án); có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Thái Sơn bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 02/3/2015, Lê Thái Sơn đi đến khu vực ngã tư thôn Nhị Giáp - Duy Hải - Duy Tiên - Hà Nam thì gặp cháu Đàm Thị Thanh Vân, sinh ngày 22/12/2000 ở cùng thôn đạp xe đi học. Sơn nói với cháu Vân “Về nhà chú, chú nhờ một việc”. Cháu Vân đồng ý, đi cùng Sơn về nhà của Sơn ở thôn Nhị Giáp - Duy Hải - Duy Tiên - Hà Nam. Khi về đến nhà mình, Sơn mở cửa phòng ngủ của vợ chồng Sơn, thấy cháu Vân vẫn đứng ngoài cổng, Sơn gọi: “Vào đây chú bảo”. Cháu Vân đi vào đứng ở cửa phòng ngủ của Sơn thì bị Sơn dùng 2 tay đẩy vào trong phòng rồi dùng 2 tay ôm eo cháu Vân từ phía sau và nói: “Cho chú 1 phút, khi đi học ai đánh thì chú bảo kê cho”. Biết là Sơn muốn quan hệ tình dục với mình nhưng cháu Vân không đồng ý nên dùng 2 tay đẩy 2 tay của Sơn ra và nói “cháu không cần, buông cháu ra”. Sơn vẫn tiếp tục ôm ghì cháu Vân và bế cháu Vân ngồi lên giường rồi dùng 2 tay đẩy cháu Vân nằm ngửa ra. Cháu Vân giãy để thoát ra thì Sơn dùng tay trái tỳ đè vào vùng ngực sát cổ của cháu Vân, 2 chân của Sơn kẹp chặt 2 chân của cháu Vân lại rồi dùng tay phải cởi cúc quần bò của cháu Vân ra. Tiếp đó Sơn dùng 2 tay giật mạnh quần dài và quần lót của cháu Vân xuống dưới gót chân cháu Vân rồi Sơn dùng 2 tay kéo tụt ống quần bên trái của cháu Vân ra khỏi chân. Sau đó Sơn tự cởi hết quần áo của mình ra. Thấy vậy cháu Vân ngồi dậy dùng 2 tay đẩy vào ngực Sơn, rồi dùng tay phải dứt tóc Sơn để chống cự thì Sơn chửi “Địt mẹ con này mày dứt tóc tao” rồi dùng tay phải tát 01 nhát vào má bên trái cháu Vân, tiếp đó Sơn dùng tay phải bóp cổ cháu Vân và tỳ, đè cháu Vân nằm ngửa trên giường và nói “nằm im để tao làm không tao giết”. Nhưng cháu Vân vẫn không đồng ý, hét lên “thả cháu ra”, Sơn tiếp tục dùng tay phải bịt miệng cháu Vân, nói “nằm im không tao giết” rồi kéo 2 chân cháu Vân sang 2 bên đùi của mình và dùng tay phải đè vào vùng bụng trên của cháu Vân để cháu Vân không giãy được. Sơn đứng dưới đất, tay trái cầm dương vật đang cương cứng của mình chọc vào âm hộ của cháu Vân 4-5 lần nhưng do cháu Vân giãy lắc mông nên Sơn không đưa dương vật vào âm hộ của cháu Vân được. Sơn lại dựng hai tay của mình đẩy cháu Vân nằm lên giường rồi ngồi lên bụng Vân, nói “nằm im để tao làm không tao giết” rồi ngồi xuống, tư thế 2 gối quỳ xuống giường và dùng 2 tay kéo dãn 2 chân của cháu Vân ra 2 bên đùi của mình, tay phải của Sơn tiếp tục đè vào vùng bụng trên của cháu Vân để cháu Vân không giãy và

ngồi dậy được. Sơn tiếp tục dùng tay trái cầm dương vật của mình chọc vào âm hộ của cháu Vân nhưng do cháu Vân tiếp tục giãy đạp. Sơn tiếp tục đưa dương vật của mình vào trong âm hộ của cháu Vân nhưng dương vật lại bị trượt ra. Thấy cháu Vân quyết liệt phản kháng nên Sơn buông cháu Vân ra và dọa “cấm mày không được nói với ai, mày mà nói thì đừng trách tao”. Cháu Vân không nói gì mà mặc quần áo và đi về nhà nói cho người nhà mình biết. Sau đó gia đình cháu Vân đã đến cơ quan Công an trình báo.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 05, 06/TD ngày 03/3/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

- Cháu Đàm Thị Thanh Vân bị sạt xước da vùng cổ 2 bên và bụng phải là do vật có cạnh gây nên, xung huyết vùng trước ngực trái là do vật tày gây nên. Bộ phận sinh dục nữ phát triển bình thường, không có tổn thương. Màng trinh bờ tự do liên tục, không có điểm rách. Không tìm thấy hình ảnh xác tinh trùng trên phiến đồ âm đạo. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 01%.

- Lê Thái Sơn có bộ phận sinh dục nam phát triển bình thường, năng lực tình dục bình thường, cơ thể và bộ phận sinh dục nam không có tổn thương do tác động ngoại lực.

Về vật chứng thu giữ: 01 chiếc ga trải giường loại dùng cho giường đôi màu xanh; 01 chiếc quần lót màu trắng; 01 chiếc băng vệ sinh; 01 mảnh bông gạc; mẫu móng tay của Lê Thái Sơn, 01 mảnh bông gạc có thấm máu của Lê Thái Sơn.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên, Lê Thái Sơn đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với những hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số 35/KSĐT ngày 27 - 4 - 2015 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Thái Sơn về tội “Hiếp dâm trẻ em” theo khoản 1 điều 112 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sơn xác nhận sự kiện khoảng 13h 10' ngày 02/3/2015, tại phũng ngủ của gia đình mỗnh ở thụn Nhị Giốp, xó Duy Hải, bị cáo đó cú hành vi dùng vũ lực để ép buộc cháu Đàm Thị Thanh Vồn, sinh ngày 22/12/2000 cho bị cáo quan hệ tởnh dục, nhưng thấy sự phản kháng quyết liệt của cháu Vân nên bị cáo không thực hiện được mục đích của mỗnh. Nay nhận thấy hành vi của mỗnh là vi phạm phỏp luật nên bị cáo đề nghị cháu Vân, gia đình và Hội đồng xét xử xem xỏt giảm nhẹ hỏnh phạt cho bị cáo. Rờong về Trỏch nhiệm đởn sự: tị phờon tũa bị cáo Sơn và người đại diện hợp phỏp của người bị hại xác nhận sau khi bị cáo Sơn thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đó bị lực lượng Công an bắt giữ cho đến nay nên giữa hai bên chưa giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự. Nay tại phiên tũa người đại diện hợp phỏp của người bị hại đưa ra khoản thiệt hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 30.000.000đ và được bị cáo Sơn chấp thuận.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử ỏp dụng: Khoản 1 điều 112; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự để xử phạt: Lê Thái Sơn mức án từ 8 năm đến 9 năm tù. Ngoài ra đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đưa ra quan điểm về giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và ỏn phớ của vụ ỏn.

* Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại có ý kiến:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Lê Thái Sơn thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/3/2015, lợi dụng vào mối quan hệ quen biết và sự ngây thơ của cháu Đàm Thị Thanh Vân sinh ngày 22/12/2000, Lê Thái Sơn rủ cháu Vân vào nhà Sơn thôn Nhị Giáp - Duy Hải - Duy Tiên chơi. Cháu Vân bất cảnh giác đi vào nhà Sơn. Khi cháu Vân đi vào đến cửa phòng ngủ của vợ chồng Sơn, ngay lập tức Sơn đẩy cháu Vân lên giường. Sơn dùng tay và chân tỳ đè, lên người cháu Vân, cháu Vân chống cự, Sơn tát cháu Vân 01 nhát vào mặt và dùng lời nói đe dọa yêu cầu cháu Vân cho quan hệ tình dục. Cháu Vân kiên quyết chống cự. Sơn tụt quần dài và quần lót cháu Vân ra khỏi chân trái đồng thời tự cởi quần của mình, tay trái cầm dương vật đã cương cứng chọc vào âm hộ cháu Vân nhưng cháu Vân tiếp tục giãy dụa và lắc mông nên dương vật không cho vào âm hộ được. Cháu Vân bị tổn hại 01 % sức khỏe.

Hành vi trên của Lê Thái Sơn là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển đạo đức, nhân cách, ảnh hưởng xấu đến danh dự, phẩm giá của người bị hại trong hiện tại và mai sau. Đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu cho nhân dân, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của Việt Nam. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong lượng hình thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điều 48 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ: bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định trên, xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử cần ấn định mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho người bị hại chị Nguyễn Thị Thơ đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật để buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tinh thần cho cháu Đàm Thị Thanh Vân tổng số tiền là 80.000.000đ. sau khi nghe quan điểm về trách nhiệm dân sự của Người đại diện hợp pháp cho người bị hại đưa ra, bị cáo Sơn.....

Sau khi xem xét quan điểm của người đại diện hợp pháp cho người bị hại và quan điểm của bị cáo về trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 604, 605, 609 và 611 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ – HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại những khoản tiền sau:

- Khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần của người bị hại tương đương 10 tháng lương tối thiểu bằng 11.500.000đ.

* Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc ga trải giường; 01 chiếc quần lót; 01 chiếc băng vệ sinh; 01 móng tay là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng xét nên tịch thu cho tiêu hủy.

* Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Thái Sơn (Sơn Híp) phạm tội “Hiếp dâm trẻ em”.

* Áp dụng: Khoản 1 điều 112; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự.

* Xử phạt: Lê Thái Sơn (Sơn Híp) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/3/2015.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 604, 605, 609 và 611 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ – HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Bùi Văn Thành phải bồi thường cho người bị hại là cháu Đàm Thị Thanh

Vân có người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thơ tổng số tiền là: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

3/ Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (Một) chiếc ga trải giường; 01 (Một) chiếc quần lót; 01 (Một) chiếc băng vệ sinh; 01 (Một) mẫu móng tay.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 04 - 5 - 2015).

4/ Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2000.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thái Sơn phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thái Sơn phải nộp 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Báo cho bị cáo; Người bị hại; Người đại diện hợp pháp cho người bị hại; Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- Viện kiểm sát huyện Duy Tiên;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây thiệt hại về tính mạng cho người bị hại mà còn thiệt hại về tài sản của người khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần thiết phải xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong lượng hình thấy: Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: “Xâm phạm tài sản của Nhà nước” theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên toà bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo thể hiện phần nào sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác hoàn cảnh gia đình bị cáo Tùng khó khăn, có con nhỏ; bị cáo là lao động chính của gia đình (có xác nhận của Chính quyền địa phương); người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát huyện Duy Tiên đưa ra đối với bị cáo là phù hợp. Xét thấy cần thiết phải cho bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ và cải tạo về hành vi mà bị cáo đã gây ra là thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật

Về trách nhiệm dân sự: Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quan điểm về phần thiệt hại của người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Căn cứ điều 42 Bộ luật hình sự và các điều 604; 605; 608; 609; 623 Bộ luật dân sự năm 2005; Mục 2 phần III Nghị quyết số 03/2006/NQ - HĐTP ngày 08 - 7 - 2006 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao về việc “Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Đinh Văn Tùng là người lái xe thuê theo hợp đồng lao động với Công ty cổ phần

Xuân Hà Lâm. Điều này có nghĩa là Công ty cổ phần Xuân Hà Lâm là chủ sở hữu xe ô tô 90T - 6816, Công ty này đang thực hiện mọi hành vi theo ý chí của mình để nắm giữ, quản lý, khai thác công dụng, hưởng lợi, lợi tức từ chiếc xe ô tô trên. Bởi vậy, Công ty cổ phần Xuân Hà Lâm là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ đối với phương tiện giao thông đã gây tai nạn phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại và nguyên đơn dân sự trong vụ án đưa ra là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với thương tích của lái tàu Trương Xuân Thức bị tổn hại 71% sức khỏe do vụ tai nạn gây ra: Tại phiên toà hôm nay anh Thức không xuất trình thêm các tài liệu về thiệt hại mà yêu cầu Toà án căn cứ các quy định của pháp luật để giải quyết trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của anh. Do vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận những yêu cầu mà người bị hại được bồi thường các khoản tiền sau: Thiệt hại tổn thất về tinh thần: 24.900.000đ; chi phí cho người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị tại Bệnh viện: 2.700.000đ; khoản bồi dưỡng sức khoẻ cho người bị hại trong quá trình điều trị và sau khi ra viện là 10.000.000đ; chi phí thuê xe cấp cứu: 1.000.000đ, Tổng số tiền là: 38.600.000đ

Đối với phần thiệt hại của nguyên đơn dân sự đã kê khai ngoài các khoản thiệt hại của ngành đường sắt là: 1.361.780.894đ. Tại phiên toà, đại diện theo uỷ quyền của ngành đường sắt còn cho rằng sau khi tai nạn xảy ra, các đơn vị của ngành đã chi phí một số tiền trong việc điều trị thương tích cho người bị hại, cụ thể là số tiền theo hoá đơn ngày 27-8-2010 và ngày 39-9-2010, với tổng số tiền là: 13.287.301đ, nay yêu cầu chủ phương tiện đã gây tai nạn hoàn trả lại cho ngành số tiền trên.

Tại phiên toà, ông Nguyễn Văn Hoà; bà Nguyễn Thị Như Hoa là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt. Tuy nhiên quá trình điều tra gia đình ông Nguyễn Văn Hoà; bà Nguyễn Thị Như Hoa đã có quan điểm tự nguyện không yêu cầu chủ phương tiện gây tai nạn bồi thường vì thiệt hại không lớn. Do vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

Tại phiên toà, bị cáo Đinh Văn Tùng cho rằng khi bị cáo lái xe gây tai nạn, giữa bị cáo và Công ty Xuân Hà Lâm chưa giao kết hợp đồng lao động, mà sau khi tai nạn xảy ra hai bên mới ký hợp đồng lao động với nhau. Xong đại diện cho bị đơn dân sự, ông Nguyễn Xuân Lâm lại khẳng định Công ty Xuân Hà Lâm và bị cáo Tùng đã ký hợp đồng lao động với nhau ngày 10 - 6 - 2010, trước khi vụ tai nạn xảy ra. Tại phiên toà ông Lâm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết. Hội đồng xét xử nhận thấy giữa bị cáo và bị đơn dân sự không thống nhất về thời gian hai bên giao kết hợp đồng lao động với nhau, điều này thể hiện về tính hợp pháp của hợp đồng lao động trên chưa được làm rõ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết về trách nhiệm giữa bị cáo với bị đơn dân sự trong vụ án này mà cần tách quan hệ về

hợp đồng lao động giữa bị cáo và bị đơn dân sự để giải quyết bằng vụ kiện khác khi các bên có yêu cầu là phù hợp quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đối với những vật chứng là các giấy tờ xe ô tô thì trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm: Bị cáo, bị đơn dân sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Tùng phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

* áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 202; điểm p khoản 1 điều 46; khoản 2 điều 46; điểm i khoản 1 điều 48. Bộ luật hình sự.

* Xử phạt: Đinh Văn Tùng 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự; các điều 604; 605; 608; 609; 623 Bộ luật dân sự ; mục 1 phần II và mục 2 phần III Nghị quyết số 03/2006/NQ - HĐTP ngày 08 - 7 - 2006 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao về việc “Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” để giải quyết: Buộc bị đơn dân sự là Công ty cổ phần Xuân Hà Lâm có trách nhiệm bồi thường thiệt hại các khoản tiền sau:

* Bồi thường cho người bị hại là anh Trương Xuân Thức tổng số tiền là: **38.600.000đ** (Ba mươi tám triệu sáu trăm ngàn đồng).

* Bồi thường cho nguyên đơn dân sự là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tổng số tiền là: **1.375.068.195đ** (Một tỷ ba trăm bảy mươi lăm triệu không trăm sáu mươi tám ngàn một trăm chín mươi lăm đồng).

3/ Về vật chứng của vụ án: áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết:

- Trả lại bị cáo Đinh Văn Tùng: 01 giấy phép lái xe số AK 601697.

- Trả lại Công ty Xuân Hà Lâm: 01 sổ chứng nhận kiểm định xe ô tô mang biển số 90T - 6816; 01 đăng ký xe ô tô biển số 90T - 6816; 01 chứng nhận bảo hiểm số 0117297 cho xe ô tô 90T - 6816.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 18 -7 - 2011).

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm:

- án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn Tùng phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

- án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn dân sự là Công ty cổ phần Xuân Hà Lâm phải chịu số tiền: 54.110.000đ (Năm mươi tư triệu một trăm mười ngàn đồng).

Báo cho bị cáo; người bị hại; nguyên đơn dân sự; bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền phải trả thì hàng tháng phải trả lãi theo mức lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- Viện kiểm sát huyện Duy Tiên;
- Chi cục Thi hành án huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

Số: 29/KSĐT - TA

Duy Tiên, ngày 21 tháng 3 năm 2014

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN

-Căn cứ Điều 36, 166, 167 Bộ luật tố tụng hình sự;

-Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 32 ngày 21/02/2014 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên về vụ "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự;

-Căn cứ quyết định khởi tố bị can số 55 ngày 21/02/2014 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đối với Nguyễn Chiến Thắng về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" quy định tại Điều 202 khoản 1 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Nguyễn Chiến Thắng có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ. Khoảng 6h45 ngày 02/01/2014, Thắng điều khiển xe mô tô BKS 90H2 - 6651 đi từ nhà mình ở Hợp Lý - Lý Nhân - Hà Nam đến thành phố Phủ Lý theo hướng Điệp Sơn (Yên Nam) - cầu Câu Tử. Khi đi qua cổng chùa Long Đọi Sơn, Nguyễn Chiến Thắng dừng lại ở khu vực cổng chùa để giải quyết việc riêng. Đến khoảng 7h30 cùng ngày, Thắng điều khiển xe mô tô 90H2 - 6651 với tốc độ khoảng 30km/h, đến đoạn đường QL37B thuộc địa phận thôn Câu Tử - Châu Sơn - Duy Tiên thì phát hiện thấy phía trước ngược chiều có một xe ô tô không xác định được biển kiểm soát và người điều khiển đi đến gần. Phía sau xe ô tô có một chiếc xe đạp do ông Nguyễn Văn Hoà SN 1957 ở Lê Xá - Châu Sơn - Duy Tiên điều khiển đi sát lề đường bên phải hướng Câu Tử - Hoà Mạc. Để tránh xe ô tô, Thắng không đánh lái xe mô tô 90H2 - 6651 về bên phải mà lại đánh lái xe mô tô sang bên trái đường theo hướng đi của mình. Khi xe ô tô ngược chiều đi qua thì xe mô tô 90H2 - 6651 cách đầu xe đạp do ông Hoà điều khiển khoảng 10 mét nên Thắng không kịp xử lý đã để bánh trước xe mô tô 90H2 - 6651 đâm trượt từ mặt ngoài càng xe phía trước bên trái rồi đâm thẳng vào phần khung xe bên trái chiếc xe đạp do ông Hoà điều khiển, làm

ông Hoà và chiếc xe đạp bị đổ ngã xuống đường, xe đạp bị đẩy quay ngược đầu lại phía cầu Câu Tử. Thắng và xe mô tô 90H2 - 6651 cũng bị đổ ngã xuống đường, theo quán tính trượt về phía cầu Câu Tử khoảng 1 mét.

Hậu quả: Ông Hoà bị thương, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, đến ngày 11/01/2014 ông Hoà tử vong.

****Khám nghiệm hiện trường:***

Đường QL37B được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 3m65 không có vạch sơn kẻ phân chia các làn đường. Lề đường bên phải hướng Hoà Mạc - Câu Tử rộng 1m. Lề đường bên trái hướng Hoà Mạc - Câu Tử rộng 1m60, tiếp giáp với lề đường này là khu vực rãnh thoát nước rộng 1m30 và thấp hơn so với mặt đường là 0m30. Tại khu vực xảy ra tai nạn, rãnh thoát nước được nhân dân xếp gạch đỏ thấp hơn so với mặt đường là 0m05.

Toàn bộ các dấu vết của vụ tai nạn nằm trên rãnh thoát nước và lề đường bên trái QL37B hướng Câu Tử - Hoà Mạc. Hiện trường để lại 01 vết cày sạt đất hướng Hoà Mạc - Câu Tử có KT(0,95 x 0,17)m, điểm đầu vết cày ra mép đường là 1m20, điểm cuối vết cày ra mép đường là 1m60. Từ vết cày sạt về phía Câu Tử 0m30 là khu vực gương kính vỡ, KT (1,00 x 1,05)m, tâm khu vực này ra mép đường là 2m30. Từ điểm cuối vết cày sạt đất về phía Câu Tử 0m70 là tâm khu vực máu, khu vực máu có KT(0,35 x 0,30)m.

Các số đo đều lấy ra lề đường bên trái chiều Hoà Mạc - Câu Tử (BL 16 - 18).

****Khám xe mô tô BKS 90H2 6651:*** Gương chiếu hậu bên trái vỡ rời khỏi xe. Mặt ngoài bên trái đầu cung chắn bùn phía trước bánh trước có khu vực bị trà sạt nhựa hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu xanh nghi sơn trên diện KT(23x4)cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 60cm. Các khớp nhựa bắt giữ giữa phía trên đầu cánh yếm chắn gió bên trái với ốp nhựa cổ xe bị bật rời. Mặt ngoài cánh yếm có khu vực bị trà sạt nhựa hướng từ trước về sau trên diện KT (9x3)cm. Phanh trước và phanh sau của xe còn hiệu lực (BL 21,22)

****Khám xe đạp:*** Mặt ngoài cangk xe phía trước bên trái có khu vực trà sạt kim loại hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su trên diện KT(9x1,5)cm. Mặt ngoài bên trái phía dưới gióng kim loại thân xe phía dưới có khu vực bị trà sạt, bẹp lõm kim loại hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, từ trái sang phải, bề mặt bám dính chất màu đen (nghi cao su) và chất màu đỏ (nghi sơn) trên diện KT (20 x 2,5)cm. Phanh trước và phanh sau của xe còn hiệu lực. (BL 19,20).

****Khám nghiệm tử thi:***

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 04/2014/GĐPY ngày 21/01/2014 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Nguyễn Văn Hoà là: Phù não sau chấn thương sọ não không hồi phục (BL 12).

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Chiến Thắng đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Hoà tổng số tiền 85.000.000đ (BL 58).

Tại CQĐT Công an huyện Duy Tiên, Nguyễn Chiến Thắng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BL 75 - 101).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ đã nêu trên:

KẾT LUẬN

Nguyễn Chiến Thắng có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ. Hồi 7h30 ngày 02/01/2014, Thắng điều khiển xe mô tô BKS 90H2 - 6651 đi trên đường QL37B hướng Hoà Mạc - Câu Tử. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Câu Tử - Châu Sơn - Duy Tiên, để tránh chiếc xe ô tô đi ngược chiều, Thắng đánh lái xe mô tô 90H2 - 6651 sang bên trái đường đã để bánh trước xe mô tô 90H2 - 6651 đâm thẳng vào phần khung xe bên trái chiếc xe đạp do ông Nguyễn Văn Hoà SN 1957 ở Lê Xá - Châu Sơn điều khiển hướng Câu Tử - Hoà Mạc làm ông Hoà và xe đạp bị đổ ngã xuống đường. Ông Hoà bị thương, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, đến ngày 11/01/2014 ông Hoà tử vong. Xe mô tô 90H2 - 6651 và xe đạp bị hư hỏng.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Họ và tên: *Nguyễn Chiến Thắng* - Sinh năm 1984;

Tên gọi khác: Không;

-Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm 10 - Hợp Lý - Lý Nhân - Hà Nam;

-Nghề nghiệp: Lao động tự do;

-Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

-Trình độ học vấn: 12/12; Đoàn thể: Không;

-Cha: Nguyễn Đức Quân - SN 1960;

-Mẹ: Đỗ Thị Diễm - SN 1960;

-Bị can có 04 anh em, bị can là thứ ba;

-Vợ: Đỗ Thị Loan - SN 1987;

-Con: Nguyễn Đỗ Bình An - SN 2011;

-Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Chiến Thắng đã vi phạm Điều 9 Luật giao thông đường bộ và phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 202 khoản 1 Bộ luật hình sự:

Điều luật quy định:

"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm".

Vì các căn cứ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Duy Tiên để xét xử bị can Nguyễn Chiến Thắng về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo quy định tại Điều 202 khoản 1 Bộ luật hình sự.

Kèm theo cáo trạng có:

Hồ sơ vụ án gồm bút lục, đã đánh số bút lục từ 01 đến

Nơi nhận:

- VKStỉnh (để b/c);
- Cơ quan CSĐT;
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ kiểm sát.

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Nghiêm Văn Tùng

